

Số: 24 /2026/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 03 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định số lượng Đội dân phòng và số lượng thành viên Đội dân phòng tại tổ dân phố, thôn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Nghị quyết số 67/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định số lượng Đội dân phòng và số lượng thành viên Đội dân phòng tại tổ dân phố, thôn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định số lượng Đội dân phòng và số lượng thành viên Đội dân phòng tại khu phố, tổ dân phố (sau đây gọi chung là tổ dân phố) và thôn, buôn, bon, bản (sau đây gọi chung là thôn) trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 37 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Lực lượng Dân phòng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thành lập Đội dân phòng và tuyển chọn thành viên Đội dân phòng tại tổ dân phố, thôn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 3. Số lượng Đội dân phòng và số lượng thành viên Đội dân phòng

- Thành lập 2.772 Đội dân phòng với 31.715 thành viên trên địa bàn tỉnh

Lâm Đồng (mỗi tổ dân phố, thôn thành lập 01 Đội dân phòng).

2. Số lượng thành viên cụ thể của từng Đội dân phòng tại các tổ dân phố, thôn thuộc các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng được quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 20 tháng 5 năm 2026.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư Pháp;
- Cục Pháp chế và CCHC, TP - Bộ Công an;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- Trung tâm Thông tin và Hội nghị VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số, Sở KH&CN;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Văn Mười



PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 24 /2026/QĐ-UBND ngày 08/5/2026
Quy định số lượng Đội dân phòng và số lượng thành viên Đội dân phòng tại tổ
dân phố, thôn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng)

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
	Phường Xuân Hương - Đà Lạt	
1	Đội dân phòng Tổ dân phố Hoà Bình	10
2	Đội dân phòng Tổ dân phố Nam Kỳ Khởi Nghĩa	10
3	Đội dân phòng Tổ dân phố Đồi Dinh	10
4	Đội dân phòng Tổ dân phố Nguyễn Văn Trỗi	10
5	Đội dân phòng Tổ dân phố Ánh Sáng	10
6	Đội dân phòng Tổ dân phố Phan Bội Châu	10
7	Đội dân phòng Tổ dân phố Đoàn Kết	15
8	Đội dân phòng Tổ dân phố Đa Hoà	10
9	Đội dân phòng Tổ dân phố Mimosa	10
10	Đội dân phòng Tổ dân phố Hầm Nghi	10
11	Đội dân phòng Tổ dân phố Trung Vương	10
12	Đội dân phòng Tổ dân phố Tô Ngọc Vân	10
13	Đội dân phòng Tổ dân phố Phan Đình Phùng 1	10
14	Đội dân phòng Tổ dân phố An Dương Vương	10
15	Đội dân phòng Tổ dân phố Mỹ Lộc	10
16	Đội dân phòng Tổ dân phố Cổ Loa	10
17	Đội dân phòng Tổ dân phố Phan Đình Phùng 2	10
18	Đội dân phòng Tổ dân phố Nguyễn Công Trứ	10
19	Đội dân phòng Tổ dân phố Nguyễn Lương Bằng	10
20	Đội dân phòng Tổ dân phố Nguyễn Du	10
21	Đội dân phòng Tổ dân phố Bùi Thị Xuân 1	10
22	Đội dân phòng Tổ dân phố Lý Tự Trọng	10
23	Đội dân phòng Tổ dân phố Võ Thị Sáu	10
24	Đội dân phòng Tổ dân phố Nguyễn Thị Nghĩa	10
25	Đội dân phòng Tổ dân phố Bùi Thị Xuân 2	10
26	Đội dân phòng Tổ dân phố Phạm Ngũ Lão	10
27	Đội dân phòng Tổ dân phố Lê Đại Hành	10
28	Đội dân phòng Tổ dân phố Trần Phú	10
29	Đội dân phòng Tổ dân phố Suối Cát	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
63	Đội dân phòng Tổ dân phố Phạm Hồng Thái	15
64	Đội dân phòng Tổ dân phố Yersin	10
65	Đội dân phòng Tổ dân phố Nhất Thống	10
66	Đội dân phòng Tổ dân phố Hồng Lạc	10
67	Đội dân phòng Tổ dân phố Lê Văn Tám	10
68	Đội dân phòng Tổ dân phố Khe Sanh	10
69	Đội dân phòng Tổ dân phố Sở Lãng	10
70	Đội dân phòng Tổ dân phố Khởi Nghĩa Bắc Sơn	10
71	Đội dân phòng Tổ dân phố Trần Hưng Đạo	10
72	Đội dân phòng Tổ dân phố Yên Thế	10
73	Đội dân phòng Tổ dân phố Hoàng Hoa Thám	10
74	Đội dân phòng Tổ dân phố Đa Lợi	10
75	Đội dân phòng Tổ dân phố Trần Quang Diệu	10
76	Đội dân phòng Tổ dân phố Trần Quý Cáp	10
77	Đội dân phòng Tổ dân phố Trần Thái Tông	10
	Phường Cam Ly - Đà Lạt	
1	Đội dân phòng tổ dân phố Lê Quý Đôn	10
2	Đội dân phòng tổ dân phố Hải Thượng	10
3	Đội dân phòng tổ dân phố Hoàng Diệu	10
4	Đội dân phòng tổ dân phố Mỹ Thành	10
5	Đội dân phòng tổ dân phố Ma Trang Sơn	10
6	Đội dân phòng tổ dân phố Cam Ly	10
7	Đội dân phòng tổ dân phố Yết Kiêu	10
8	Đội dân phòng tổ dân phố Lê Lai	10
9	Đội dân phòng tổ dân phố Hoàng Văn Thụ	10
10	Đội dân phòng tổ dân phố Đa Minh	10
11	Đội dân phòng tổ dân phố Du Sinh	10
12	Đội dân phòng tổ dân phố Vườn Ươm	15
13	Đội dân phòng tổ dân phố Vạn Thành	10
14	Đội dân phòng tổ dân phố Vạn Thành 1	10
15	Đội dân phòng tổ dân phố 1	10
16	Đội dân phòng tổ dân phố 2	10
17	Đội dân phòng tổ dân phố 3	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
18	Đội dân phòng tổ dân phố 4	10
19	Đội dân phòng tổ dân phố 5	10
20	Đội dân phòng tổ dân phố 6	15
21	Đội dân phòng tổ dân phố 7	15
22	Đội dân phòng tổ dân phố 8	15
23	Đội dân phòng tổ dân phố 9	15
24	Đội dân phòng tổ dân phố 11	15
25	Đội dân phòng tổ dân phố 12	10
26	Đội dân phòng tổ dân phố 18	10
27	Đội dân phòng tổ dân phố 20	10
28	Đội dân phòng tổ dân phố 21	10
29	Đội dân phòng tổ dân phố 22	10
30	Đội dân phòng tổ dân phố Tà Nung 1	10
31	Đội dân phòng tổ dân phố Tà Nung 2	10
32	Đội dân phòng tổ dân phố Tà Nung 3	10
33	Đội dân phòng tổ dân phố Tà Nung 4	10
34	Đội dân phòng tổ dân phố Tà Nung 5	10
35	Đội dân phòng tổ dân phố Tà Nung 6	10
	Phường Lâm Viên - Đà Lạt	
1	Đội dân phòng tổ dân phố Nghệ Tĩnh 1	10
2	Đội dân phòng tổ dân phố Nghệ Tĩnh 2	10
3	Đội dân phòng tổ dân phố Nghệ Tĩnh 3	10
4	Đội dân phòng tổ dân phố Nghệ Tĩnh 4	10
5	Đội dân phòng tổ dân phố Nghệ Tĩnh 5	10
6	Đội dân phòng tổ dân phố Hà Đông 1	10
7	Đội dân phòng tổ dân phố Hà Đông 2	10
8	Đội dân phòng tổ dân phố Hà Đông 3	10
9	Đội dân phòng tổ dân phố Đa Thiện 1	10
10	Đội dân phòng tổ dân phố Đa Thiện 2	10
11	Đội dân phòng tổ dân phố Mai Anh Đào	10
12	Đội dân phòng tổ dân phố Trần Đại Nghĩa	10
13	Đội dân phòng tổ dân phố Vòng Lâm Viên	10
14	Đội dân phòng tổ dân phố Nguyên Từ Lực 1	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
15	Đội dân phòng tổ dân phố Nguyên Từ Lực 2	10
16	Đội dân phòng tổ dân phố Nguyên Từ Lực 4	10
17	Đội dân phòng tổ dân phố Phù Đồng Thiên Vương	10
18	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Quang Trung	10
19	Đội dân phòng tổ dân phố 2 Quang Trung	10
20	Đội dân phòng tổ dân phố Nguyễn Du	10
21	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Nguyễn Đình Chiểu	10
22	Đội dân phòng tổ dân phố 2 Nguyễn Đình Chiểu	10
23	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Lữ Gia	10
24	Đội dân phòng tổ dân phố 3 Lữ Gia	10
25	Đội dân phòng tổ dân phố 5 Lữ Gia	10
26	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Phan Chu Trinh	10
27	Đội dân phòng tổ dân phố 2 Phan Chu Trinh	10
28	Đội dân phòng tổ dân phố 3 Phan Chu Trinh	10
29	Đội dân phòng tổ dân phố 4 Phan Chu Trinh	10
30	Đội dân phòng tổ dân phố Hùng Vương	10
31	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Chi Lăng	10
32	Đội dân phòng tổ dân phố 2 Chi Lăng	10
33	Đội dân phòng tổ dân phố 3 Chi Lăng	10
34	Đội dân phòng tổ dân phố 4 Chi Lăng	10
35	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Hồ Xuân Hương	10
36	Đội dân phòng tổ dân phố 2 Hồ Xuân Hương	10
37	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Lâm viên	10
38	Đội dân phòng tổ dân phố 2 Lâm Viên	10
39	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Mê Linh	10
40	Đội dân phòng tổ dân phố 2 Mê Linh	10
41	Đội dân phòng tổ dân phố Thái An	10
42	Đội dân phòng tổ dân phố Thái Phước	10
43	Đội dân phòng tổ dân phố Thái Phiên	10
44	Đội dân phòng tổ dân phố Hồ Than Thở	10
45	Đội dân phòng tổ dân phố Thái Hòa	10
46	Đội dân phòng tổ dân phố Thái Bình	10
47	Đội dân phòng tổ dân phố Thái Thịnh	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
48	Đội dân phòng tổ dân phố Thái Phát	10
49	Đội dân phòng tổ dân phố Hòn Bò	10
	Phường Xuân Trường - Đà Lạt	
1	Đội dân phòng tổ dân phố Tự Tạo 1	10
2	Đội dân phòng tổ dân phố Tự Tạo 2	10
3	Đội dân phòng tổ dân phố Tự Tạo 3	10
4	Đội dân phòng tổ dân phố Đa Phước 1	10
5	Đội dân phòng tổ dân phố Đa Phước 2	10
6	Đội dân phòng tổ dân phố Trại Mát	10
7	Đội dân phòng tổ dân phố Huỳnh Tấn Phát	10
8	Đội dân phòng tổ dân phố Sào Nam	10
9	Đội dân phòng tổ dân phố Lâm Văn Thạnh	10
10	Đội dân phòng tổ dân phố Tây Hồ 1	10
11	Đội dân phòng tổ dân phố Tây Hồ 2	10
12	Đội dân phòng tổ dân phố Xuân Thành	10
13	Đội dân phòng tổ dân phố Lộc Quý	10
14	Đội dân phòng tổ dân phố Đa Quý	10
15	Đội dân phòng tổ dân phố Đa Lộc	10
16	Đội dân phòng tổ dân phố Túy Sơn	10
17	Đội dân phòng tổ dân phố Đa Thọ	10
18	Đội dân phòng tổ dân phố Xuân Sơn	10
19	Đội dân phòng tổ dân phố Trường An	10
20	Đội dân phòng tổ dân phố Đất Làng	10
21	Đội dân phòng tổ dân phố Trường Xuân 1	10
22	Đội dân phòng tổ dân phố Trường Xuân 2	10
23	Đội dân phòng tổ dân phố Cầu Đất	10
24	Đội dân phòng tổ dân phố Trường Vinh	10
25	Đội dân phòng tổ dân phố Trường Sơn	10
26	Đội dân phòng tổ dân phố Trường Thọ	10
27	Đội dân phòng tổ dân phố Phát Chi	10
28	Đội dân phòng tổ dân phố Trạm Hành 1	10
29	Đội dân phòng tổ dân phố Trạm Hành 2	10
	Phường Lang Biang - Đà Lạt	

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
1	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Cao Bá Quát	10
2	Đội dân phòng tổ dân phố 2 Cao Bá Quát	10
3	Đội dân phòng tổ dân phố 3 Cao Bá Quát	10
4	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Đa Thành	10
5	Đội dân phòng tổ dân phố Nguyễn Siêu	15
6	Đội dân phòng tổ dân phố Bạch Đằng	15
7	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Cao Thắng	10
8	Đội dân phòng tổ dân phố 2 Cao Thắng	15
9	Đội dân phòng tổ dân phố Thánh Mẫu	15
10	Đội dân phòng tổ dân phố Tùng Lâm	10
11	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Phước Thành	10
12	Đội dân phòng tổ dân phố 2 Phước Thành	10
13	Đội dân phòng tổ dân phố Đa Phú	10
14	Đội dân phòng tổ dân phố MăngLine	10
15	Đội dân phòng tổ dân phố Đồng Tâm	10
16	Đội dân phòng tổ dân phố B'Nơ A	10
17	Đội dân phòng tổ dân phố Langbiang	10
18	Đội dân phòng tổ dân phố Hợp Thành	10
19	Đội dân phòng tổ dân phố Đăng Gia Dệt B	10
20	Đội dân phòng tổ dân phố Đăng Lèn	10
21	Đội dân phòng tổ dân phố B'Nơ B	10
22	Đội dân phòng tổ dân phố Đan Kia	15
23	Đội dân phòng tổ dân phố Đăng Gia	10
24	Đội dân phòng tổ dân phố Bon Đung 1	10
25	Đội dân phòng tổ dân phố Bon Đung 2	10
26	Đội dân phòng tổ dân phố Dạ Nghịt	10
27	Đội dân phòng tổ dân phố Dạ Nghịt 1	10
28	Đội dân phòng tổ dân phố Păng Tiêng	10
29	Đội dân phòng tổ dân phố Păng Tiêng 1	10
	Phường 1 Bảo Lộc	
1	Đội dân phòng tổ dân phố 1	10
2	Đội dân phòng tổ dân phố 2	10
3	Đội dân phòng tổ dân phố 3	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
4	Đội dân phòng tổ dân phố 4	10
5	Đội dân phòng tổ dân phố 5	10
6	Đội dân phòng tổ dân phố 6	10
7	Đội dân phòng tổ dân phố 7	10
8	Đội dân phòng tổ dân phố 8	10
9	Đội dân phòng tổ dân phố 9	10
10	Đội dân phòng tổ dân phố 10	10
11	Đội dân phòng tổ dân phố 11	10
12	Đội dân phòng tổ dân phố 12	10
13	Đội dân phòng tổ dân phố 13	10
14	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Lộc Phát	10
15	Đội dân phòng tổ dân phố 2 Lộc Phát	10
16	Đội dân phòng tổ dân phố 3 Lộc Phát	10
17	Đội dân phòng tổ dân phố 4 Lộc Phát	10
18	Đội dân phòng tổ dân phố 5 Lộc Phát	10
19	Đội dân phòng tổ dân phố 6 Lộc Phát	10
20	Đội dân phòng tổ dân phố 7 Lộc Phát	10
21	Đội dân phòng tổ dân phố 8 Lộc Phát	15
22	Đội dân phòng tổ dân phố 9 Lộc Phát	10
23	Đội dân phòng tổ dân phố 10 Lộc Phát	10
24	Đội dân phòng tổ dân phố 11 Lộc Phát	10
25	Đội dân phòng tổ dân phố 12 Lộc Phát	10
26	Đội dân phòng tổ dân phố 13 Lộc Phát	10
27	Đội dân phòng tổ dân phố 14 Lộc Phát	10
28	Đội dân phòng tổ dân phố 15 Lộc Phát	10
29	Đội dân phòng tổ dân phố 16 Lộc Phát	10
30	Đội dân phòng tổ dân phố 17 Lộc Phát	10
31	Đội dân phòng tổ dân phố 18 Lộc Phát	15
32	Đội dân phòng tổ dân phố 19 Lộc Phát	10
33	Đội dân phòng tổ dân phố 20 Lộc Phát	10
34	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Hương 1	10
35	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Hương 2	10
36	Đội dân phòng tổ dân phố Thanh Hương 1	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
37	Đội dân phòng tổ dân phố Thanh Hương 2	10
38	Đội dân phòng tổ dân phố Thanh Hương 3	10
39	Đội dân phòng tổ dân phố Thanh Xuân 1	10
40	Đội dân phòng tổ dân phố Thanh Xuân 2	15
41	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Bình 1	10
42	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Bình 2	10
	Phường 2 Bảo Lộc	
1	Đội dân phòng tổ dân phố 1	10
2	Đội dân phòng tổ dân phố 2	10
3	Đội dân phòng tổ dân phố 3	10
4	Đội dân phòng tổ dân phố 4	10
5	Đội dân phòng tổ dân phố 5	10
6	Đội dân phòng tổ dân phố 6	10
7	Đội dân phòng tổ dân phố 7	10
8	Đội dân phòng tổ dân phố 8	10
9	Đội dân phòng tổ dân phố 9	10
10	Đội dân phòng tổ dân phố 10	10
11	Đội dân phòng tổ dân phố 11	10
12	Đội dân phòng tổ dân phố 12	10
13	Đội dân phòng tổ dân phố 13	10
14	Đội dân phòng tổ dân phố 14	10
15	Đội dân phòng tổ dân phố 15	10
16	Đội dân phòng tổ dân phố 16	10
17	Đội dân phòng tổ dân phố 17	10
18	Đội dân phòng tổ dân phố 18	10
19	Đội dân phòng tổ dân phố 19	10
20	Đội dân phòng tổ dân phố 20	10
21	Đội dân phòng tổ dân phố 21	10
22	Đội dân phòng tổ dân phố 22	10
23	Đội dân phòng tổ dân phố 23	10
24	Đội dân phòng tổ dân phố 24	10
25	Đội dân phòng tổ dân phố 25	10
26	Đội dân phòng tổ dân phố 26	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
27	Đội dân phòng tổ dân phố 27	10
28	Đội dân phòng tổ dân phố 28	10
29	Đội dân phòng tổ dân phố 29	10
30	Đội dân phòng tổ dân phố 30	10
31	Đội dân phòng tổ dân phố 31	10
32	Đội dân phòng tổ dân phố 32	10
33	Đội dân phòng tổ dân phố 33	10
34	Đội dân phòng tổ dân phố 34	10
35	Đội dân phòng tổ dân phố 35	10
36	Đội dân phòng tổ dân phố 36	10
37	Đội dân phòng tổ dân phố 37	10
38	Đội dân phòng tổ dân phố 38	10
39	Đội dân phòng tổ dân phố 39	10
40	Đội dân phòng tổ dân phố 40	10
41	Đội dân phòng tổ dân phố 41	10
42	Đội dân phòng tổ dân phố 42	15
43	Đội dân phòng tổ dân phố 43	10
44	Đội dân phòng tổ dân phố 44	10
Phường 3 Bảo Lộc		
1	Đội dân phòng tổ dân phố 1A	10
2	Đội dân phòng tổ dân phố 1B	10
3	Đội dân phòng tổ dân phố 2	10
4	Đội dân phòng tổ dân phố 3A	10
5	Đội dân phòng tổ dân phố 3B	10
6	Đội dân phòng tổ dân phố 4A	10
7	Đội dân phòng tổ dân phố 4B	10
8	Đội dân phòng tổ dân phố 5A	10
9	Đội dân phòng tổ dân phố 5B	10
10	Đội dân phòng tổ dân phố 6A	10
11	Đội dân phòng tổ dân phố 6B	10
12	Đội dân phòng tổ dân phố 7	10
13	Đội dân phòng tổ dân phố 8A	10
14	Đội dân phòng tổ dân phố 8B	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
15	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Lộc Châu	10
16	Đội dân phòng tổ dân phố 2 Lộc Châu	10
17	Đội dân phòng tổ dân phố 3 Lộc Châu	10
18	Đội dân phòng tổ dân phố 4 Lộc Châu	10
19	Đội dân phòng tổ dân phố Ánh Mai 1	10
20	Đội dân phòng tổ dân phố Ánh Mai 2	10
21	Đội dân phòng tổ dân phố Ánh Mai 3	10
22	Đội dân phòng tổ dân phố Tân An	10
23	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Vượng	10
24	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Thịnh	10
25	Đội dân phòng tổ dân phố Dạ Nghịch	10
26	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Châu	10
27	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Ninh	10
28	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Bình	10
29	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Lập	10
30	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Đại Lào	10
31	Đội dân phòng tổ dân phố 2 Đại Lào	15
32	Đội dân phòng tổ dân phố 3 Đại Lào	15
33	Đội dân phòng tổ dân phố 4 Đại Lào	10
34	Đội dân phòng tổ dân phố 5	10
35	Đội dân phòng tổ dân phố 6	10
36	Đội dân phòng tổ dân phố 7 Đại Lào	10
37	Đội dân phòng tổ dân phố 9	10
38	Đội dân phòng tổ dân phố 10	10
39	Đội dân phòng tổ dân phố 11	10
	Phường B'Lao	
1	Đội dân phòng tổ dân phố 1	10
2	Đội dân phòng tổ dân phố 2	10
3	Đội dân phòng tổ dân phố 3	10
4	Đội dân phòng tổ dân phố 4	10
5	Đội dân phòng tổ dân phố 5	10
6	Đội dân phòng tổ dân phố 6	10
7	Đội dân phòng tổ dân phố 7	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
8	Đội dân phòng tổ dân phố 8	10
9	Đội dân phòng tổ dân phố 9	10
10	Đội dân phòng tổ dân phố 10	10
11	Đội dân phòng tổ dân phố 11	10
12	Đội dân phòng tổ dân phố 12	10
13	Đội dân phòng tổ dân phố 13	10
14	Đội dân phòng tổ dân phố 14	10
15	Đội dân phòng tổ dân phố 15	10
16	Đội dân phòng tổ dân phố 16	10
17	Đội dân phòng tổ dân phố 17	10
18	Đội dân phòng tổ dân phố 18	10
19	Đội dân phòng tổ dân phố 19	10
20	Đội dân phòng tổ dân phố 20	10
21	Đội dân phòng tổ dân phố 21	10
22	Đội dân phòng tổ dân phố 22	10
23	Đội dân phòng tổ dân phố 23	10
24	Đội dân phòng tổ dân phố 24	10
25	Đội dân phòng tổ dân phố 25	10
26	Đội dân phòng tổ dân phố 26	10
27	Đội dân phòng tổ dân phố 27	10
28	Đội dân phòng tổ dân phố 28	10
29	Đội dân phòng tổ dân phố 29	10
30	Đội dân phòng tổ dân phố 30	10
31	Đội dân phòng tổ dân phố 31	10
32	Đội dân phòng tổ dân phố 32	10
33	Đội dân phòng tổ dân phố 33	10
34	Đội dân phòng tổ dân phố 34	10
35	Đội dân phòng tổ dân phố 35	10
36	Đội dân phòng tổ dân phố 36	10
37	Đội dân phòng tổ dân phố Kim Thanh	10
38	Đội dân phòng tổ dân phố Thanh Xá	10
39	Đội dân phòng tổ dân phố Kim Điền	10
40	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Hóa 1	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
41	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Hóa 2	10
42	Đội dân phòng tổ dân phố Nga Sơn 1	10
43	Đội dân phòng tổ dân phố Nga Sơn 2	10
44	Đội dân phòng tổ dân phố Đại Nga 1	10
45	Đội dân phòng tổ dân phố Đại Nga 2	10
46	Đội dân phòng tổ dân phố Nausri	10
	Xã Lạc Dương	
1	Đội dân phòng thôn 1	15
2	Đội dân phòng thôn 2	15
3	Đội dân phòng thôn 3	10
4	Đội dân phòng thôn 4	10
5	Đội dân phòng thôn 5	10
6	Đội dân phòng thôn 6	10
7	Đội dân phòng thôn Đa Ra Hoa	10
8	Đội dân phòng thôn Đa Tro	10
9	Đội dân phòng thôn Liêng Bông	10
10	Đội dân phòng thôn Đa Blah	10
11	Đội dân phòng thôn Đạ Cháy	10
12	Đội dân phòng thôn Đông Mang	10
13	Đội dân phòng thôn Tu Poh	10
14	Đội dân phòng thôn Long Lanh	10
15	Đội dân phòng thôn Đưng K'Si	10
	Xã Đơn Dương	
1	Đội dân phòng thôn Nghĩa Đức	10
2	Đội dân phòng thôn Thanh Hòa	10
3	Đội dân phòng thôn Thanh Nghĩa	15
4	Đội dân phòng thôn Nghĩa Thị	15
5	Đội dân phòng thôn M' Lơn	10
6	Đội dân phòng thôn Nghĩa Lập 1	10
7	Đội dân phòng thôn Nghĩa Lập 2	10
8	Đội dân phòng thôn Nghĩa Lập 3	10
9	Đội dân phòng thôn Nghĩa Lập 4	10
10	Đội dân phòng thôn Nghĩa Lập 5	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
11	Đội dân phòng thôn Nghĩa Hội	10
12	Đội dân phòng thôn 1	10
13	Đội dân phòng thôn 2	10
14	Đội dân phòng thôn 3	10
15	Đội dân phòng thôn D'Ròn	10
16	Đội dân phòng thôn Suối Thông A1	10
17	Đội dân phòng thôn Suối Thông A2	15
18	Đội dân phòng thôn Suối Thông B1	10
19	Đội dân phòng thôn Suối Thông B2	10
20	Đội dân phòng thôn Suối Thông C1	10
21	Đội dân phòng thôn Suối Thông C2	10
22	Đội dân phòng thôn Lạc Nghiệp	10
23	Đội dân phòng thôn Lạc Thạnh	10
24	Đội dân phòng thôn Lạc Trường	10
25	Đội dân phòng thôn Kinh Tế Mới	10
26	Đội dân phòng thôn Cầu Sắt	10
27	Đội dân phòng thôn Ma Đanh	10
28	Đội dân phòng thôn R'Lom	10
29	Đội dân phòng thôn Ha Wai	10
30	Đội dân phòng thôn K'lót	10
31	Đội dân phòng thôn Đa Hoa	10
32	Đội dân phòng thôn Boockabang	10
33	Đội dân phòng thôn Kambutte	10
	Xã Ka Đô	
1	Đội dân phòng thôn Tân Lập	10
2	Đội dân phòng thôn Lạc Sơn	10
3	Đội dân phòng thôn M'răng	10
4	Đội dân phòng thôn Lạc Lâm Làng	15
5	Đội dân phòng thôn Yên Khê Hạ	15
6	Đội dân phòng thôn Xuân Thượng	10
7	Đội dân phòng thôn Quỳnh Châu Đông	10
8	Đội dân phòng thôn Lạc Thạnh	10
9	Đội dân phòng thôn Hải Dương	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
10	Đội dân phòng thôn Hải Hưng	10
11	Đội dân phòng thôn Nam Hiệp 1	15
12	Đội dân phòng thôn Nam Hiệp 2	15
13	Đội dân phòng thôn Nghĩa Hiệp 1	15
14	Đội dân phòng thôn Nghĩa Hiệp 2	15
15	Đội dân phòng thôn Ka Đô Cũ	10
16	Đội dân phòng thôn Ka Đô Mới 1	10
17	Đội dân phòng thôn Ka Đô Mới 2	10
18	Đội dân phòng thôn Ta Ly 1	10
19	Đội dân phòng thôn Ta Ly 2	10
	Xã Quảng Lập	
1	Đội dân phòng thôn Quảng Tân	10
2	Đội dân phòng thôn Quảng Hiệp	10
3	Đội dân phòng thôn Quảng Hoà	15
4	Đội dân phòng thôn Quảng Thuận	15
5	Đội dân phòng thôn Quảng Lợi	15
6	Đội dân phòng thôn Đông Hồ	10
7	Đội dân phòng thôn Hamanhai 1	10
8	Đội dân phòng thôn Hamanhai 2	10
9	Đội dân phòng thôn Pró Kinh Tế	10
10	Đội dân phòng thôn Pró Ngó	10
11	Đội dân phòng thôn Pró Trong	15
12	Đội dân phòng thôn Krănggọ	15
13	Đội dân phòng thôn Nghĩa Lộc	10
14	Đội dân phòng thôn Krăngchớ	10
15	Đội dân phòng thôn Krănggọ 2	10
16	Đội dân phòng thôn Hoà Lạc	10
17	Đội dân phòng thôn Ka Đê	10
18	Đội dân phòng thôn Ka Rái 1	10
19	Đội dân phòng thôn Ka Rái 2	10
20	Đội dân phòng thôn Sao Mai	10
21	Đội dân phòng thôn Ka Đơn	15
	Xã D'Ran	

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
1	Đội dân phòng thôn 1	10
2	Đội dân phòng thôn 2	10
3	Đội dân phòng thôn 3	10
4	Đội dân phòng thôn Quảng Lạc	10
5	Đội dân phòng thôn Lạc Thiện 1	10
6	Đội dân phòng thôn Lạc Thiện 2	10
7	Đội dân phòng thôn Lạc Quảng	10
8	Đội dân phòng thôn Đường Mới	15
9	Đội dân phòng thôn Hòa Bình	10
10	Đội dân phòng thôn Lâm Tuyển 1	10
11	Đội dân phòng thôn Lâm Tuyển 2	10
12	Đội dân phòng thôn Phú Thuận 1	10
13	Đội dân phòng thôn Phú Thuận 2	10
14	Đội dân phòng thôn Phú Thuận 3	10
15	Đội dân phòng thôn Kăn Kĩl	10
16	Đội dân phòng thôn Ha Ma Sing	10
17	Đội dân phòng thôn Đồng Thạnh	10
18	Đội dân phòng thôn Lạc Viên A	10
19	Đội dân phòng thôn Lạc Viên B	10
20	Đội dân phòng thôn Labouye A	10
21	Đội dân phòng thôn Labouye B	10
22	Đội dân phòng thôn Lạc Bình	10
23	Đội dân phòng thôn Lạc Xuân 1	10
24	Đội dân phòng thôn Lạc Xuân 2	10
25	Đội dân phòng thôn Châu Sơn	15
26	Đội dân phòng thôn KTM Châu Sơn	10
27	Đội dân phòng thôn Diom A	10
28	Đội dân phòng thôn Diom B	10
29	Đội dân phòng thôn Giã Dân	10
30	Đội dân phòng thôn B'Kăn	10
31	Đội dân phòng thôn Tân Hiến	10
	Xã Hiệp Thạnh	
1	Đội dân phòng thôn Định An	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
2	Đội dân phòng thôn K'Rèn	10
3	Đội dân phòng thôn Tân An	10
4	Đội dân phòng thôn K'Long	15
5	Đội dân phòng thôn Đarahoa	10
6	Đội dân phòng thôn Trung Hiệp	15
7	Đội dân phòng thôn Quảng Hiệp	15
8	Đội dân phòng thôn Phi Nôm	15
9	Đội dân phòng thôn Bắc Hội	15
10	Đội dân phòng thôn Phú Thạnh	15
11	Đội dân phòng thôn Bồng Lai	15
12	Đội dân phòng thôn An Hiệp	15
13	Đội dân phòng thôn Tân Hiệp	10
14	Đội dân phòng thôn Nghĩa Hiệp	15
15	Đội dân phòng thôn An Ninh	15
16	Đội dân phòng thôn An Bình	15
17	Đội dân phòng thôn An Tĩnh	10
18	Đội dân phòng thôn Gắn Reo	10
	Xã Đức Trọng	
1	Đội dân phòng thôn 01	15
2	Đội dân phòng thôn 02	15
3	Đội dân phòng thôn 03	15
4	Đội dân phòng thôn 04	15
5	Đội dân phòng thôn 05	15
6	Đội dân phòng thôn 06	15
7	Đội dân phòng thôn 07	10
8	Đội dân phòng thôn 08	15
9	Đội dân phòng thôn 09	15
10	Đội dân phòng thôn 10	15
11	Đội dân phòng thôn 11	15
12	Đội dân phòng thôn 12	15
13	Đội dân phòng thôn 13	15
14	Đội dân phòng thôn 14	15
15	Đội dân phòng thôn 15	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
16	Đội dân phòng thôn 16	10
17	Đội dân phòng thôn 17	10
18	Đội dân phòng thôn 18	10
19	Đội dân phòng thôn 19	10
20	Đội dân phòng thôn 20	10
21	Đội dân phòng thôn 21	10
22	Đội dân phòng thôn 22	10
23	Đội dân phòng thôn 23	15
24	Đội dân phòng thôn 24	15
25	Đội dân phòng thôn 25	15
26	Đội dân phòng thôn 26	15
27	Đội dân phòng thôn 27	10
28	Đội dân phòng thôn 28	15
29	Đội dân phòng thôn 29	15
30	Đội dân phòng thôn 30	10
31	Đội dân phòng thôn 31	15
32	Đội dân phòng thôn 32	10
33	Đội dân phòng thôn 33	10
34	Đội dân phòng thôn 34	10
35	Đội dân phòng thôn Phú Lộc	15
36	Đội dân phòng thôn Phú Thịnh	15
37	Đội dân phòng thôn Phú Trung	15
38	Đội dân phòng thôn Phú Hòa	15
39	Đội dân phòng thôn Phú Tân	10
40	Đội dân phòng thôn Chi Rông	15
41	Đội dân phòng thôn R'Chai 1	15
42	Đội dân phòng thôn R'Chai 2	15
43	Đội dân phòng thôn R'Chai 3	15
44	Đội dân phòng thôn Phú An	15
45	Đội dân phòng thôn Phú Bình	10
46	Đội dân phòng thôn P'ré	15
47	Đội dân phòng thôn Lạc Lâm	10
48	Đội dân phòng thôn Lạc Nghiệp	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
49	Đội dân phòng thôn K' nai	10
	Xã Tân Hội	
1	Đội dân phòng thôn Thái Sơn	10
2	Đội dân phòng thôn Bia Ray	10
3	Đội dân phòng thôn Đoàn Kết	10
4	Đội dân phòng thôn Srê Đăng	15
5	Đội dân phòng thôn Bon Rơm	10
6	Đội dân phòng thôn Lạch Tông	10
7	Đội dân phòng thôn Yang Ly	10
8	Đội dân phòng thôn Tân Phú	15
9	Đội dân phòng thôn Tân An	10
10	Đội dân phòng thôn Tân Trung	15
11	Đội dân phòng thôn Tân Đà	15
12	Đội dân phòng thôn Tân Lập	10
13	Đội dân phòng thôn Tân Hiệp	15
14	Đội dân phòng thôn Ba Cản	10
15	Đội dân phòng thôn Tân Thuận	10
16	Đội dân phòng thôn Tân Hòa	10
17	Đội dân phòng thôn Tân Bình	10
18	Đội dân phòng thôn Tân Nghĩa	10
19	Đội dân phòng thôn Tân Hưng	10
20	Đội dân phòng thôn Tân Liên	10
21	Đội dân phòng thôn Tân Thịnh	10
	Xã Tà Hine	
1	Đội dân phòng thôn Tà Hine	10
2	Đội dân phòng thôn B'Liàng	10
3	Đội dân phòng thôn Phú Ao	10
4	Đội dân phòng thôn Phú Cao	10
5	Đội dân phòng thôn Ninh Thuận	10
6	Đội dân phòng thôn Nam Loan	10
7	Đội dân phòng thôn Nam Hải	10
8	Đội dân phòng thôn Trung Ninh	10
9	Đội dân phòng thôn Trung Hậu	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
10	Đội dân phòng thôn Ninh Hải	10
11	Đội dân phòng thôn Thịnh Long	10
12	Đội dân phòng thôn Châu Phú	10
13	Đội dân phòng thôn Hùng Hưng	10
14	Đội dân phòng thôn Đà Thành	10
15	Đội dân phòng thôn Đà Phước	10
16	Đội dân phòng thôn Đà An	15
17	Đội dân phòng thôn Đà Giang	15
18	Đội dân phòng thôn Đà Thuận	10
19	Đội dân phòng thôn Đà Thọ	10
20	Đội dân phòng thôn Đà Thắng	10
21	Đội dân phòng thôn Đà Lâm	15
22	Đội dân phòng thôn Đà R'Giềng	10
23	Đội dân phòng thôn Ma Am	10
24	Đội dân phòng thôn Sóp	10
	Xã Tà Năng	
1	Đội dân phòng thôn Masara	10
2	Đội dân phòng thôn Đoàn Kết	10
3	Đội dân phòng thôn Tà Nhiên	10
4	Đội dân phòng thôn Tou Neh	10
5	Đội dân phòng thôn Klong Bong	10
6	Đội dân phòng thôn Charanghao	10
7	Đội dân phòng thôn Tà Sơn	10
8	Đội dân phòng thôn Blá	10
9	Đội dân phòng thôn Ma Bó	15
10	Đội dân phòng thôn Toa Cát	10
11	Đội dân phòng thôn Chơ Ré	10
12	Đội dân phòng thôn Tân Hạ	10
13	Đội dân phòng thôn Tơ Mrang	10
14	Đội dân phòng thôn Chơ Rung	10
	Xã Ninh Gia	
1	Đội dân phòng thôn Đại Ninh	15
2	Đội dân phòng thôn Ninh Hòa	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
3	Đội dân phòng thôn Ninh Thiện	15
4	Đội dân phòng thôn Thiện Chí	15
5	Đội dân phòng thôn Kinh tế mới	10
6	Đội dân phòng thôn Tân Phú	10
7	Đội dân phòng thôn Hiệp Hòa	15
8	Đội dân phòng thôn Hiệp Thuận	15
9	Đội dân phòng thôn Đăng Srôn	15
	Xã Đình Văn Lâm Hà	
1	Đội dân phòng thôn An Lạc	10
2	Đội dân phòng thôn B' Nông Rét	15
3	Đội dân phòng thôn Bỏ Liêng	15
4	Đội dân phòng thôn Kô Ya	10
5	Đội dân phòng thôn Đa Huynh	10
6	Đội dân phòng thôn Đoàn Kết	10
7	Đội dân phòng thôn Đồng Tâm	15
8	Đội dân phòng thôn Gia Thạnh	10
9	Đội dân phòng thôn Hòa Lạc	10
10	Đội dân phòng thôn Kon Tách Đăng	10
11	Đội dân phòng thôn Pót Pe	10
12	Đội dân phòng thôn Quảng Đức	15
13	Đội dân phòng thôn Ry Ông Sre	10
14	Đội dân phòng thôn Sơn Hà	10
15	Đội dân phòng thôn Srê Nhắc	10
16	Đội dân phòng thôn Tiên Tiến	10
17	Đội dân phòng thôn Tiên Phong	10
18	Đội dân phòng thôn Văn Hà	10
19	Đội dân phòng thôn Văn Tâm	15
20	Đội dân phòng thôn Xoan	10
21	Đội dân phòng thôn Yên Bình	10
22	Đội dân phòng thôn Mỹ Đức	10
23	Đội dân phòng thôn Tân Lập	10
24	Đội dân phòng thôn Tân Hiệp	10
25	Đội dân phòng thôn Tân Thành	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
26	Đội dân phòng thôn Tân An	10
27	Đội dân phòng thôn Tân Lộc	10
28	Đội dân phòng thôn Tân Lợi	10
29	Đội dân phòng thôn Tân Tiến	15
30	Đội dân phòng thôn Tân Đức	10
31	Đội dân phòng thôn Hà Trung	10
32	Đội dân phòng thôn Tân Hòa	10
33	Đội dân phòng thôn Tân Lin	15
34	Đội dân phòng thôn Văn Minh	10
35	Đội dân phòng thôn Tân Thuận	10
36	Đội dân phòng thôn Thanh Bình 1	15
37	Đội dân phòng thôn Thanh Bình 2	15
38	Đội dân phòng thôn Thanh Bình 3	15
39	Đội dân phòng thôn Kim Phát	15
	Xã Phú Sơn Lâm Hà	
1	Đội dân phòng thôn Tân Lâm	10
2	Đội dân phòng thôn R' Lom	15
3	Đội dân phòng thôn Đa Nung A	15
4	Đội dân phòng thôn Đa Nung B	10
5	Đội dân phòng thôn Đa R' Kôh	10
6	Đội dân phòng thôn Liên Kết	10
7	Đội dân phòng thôn An Phước	15
8	Đội dân phòng thôn Tân Tiến	10
9	Đội dân phòng thôn Yên Thành	10
10	Đội dân phòng thôn Đa Ty	10
11	Đội dân phòng thôn Đam Pao	15
12	Đội dân phòng thôn Bằng Tiên 1	15
13	Đội dân phòng thôn Bằng Tiên 2	10
14	Đội dân phòng thôn Lạc Sơn	10
15	Đội dân phòng thôn 1/5	10
16	Đội dân phòng thôn Ngọc Sơn	10
17	Đội dân phòng thôn Ngọc Sơn 1	10
18	Đội dân phòng thôn Ngọc Sơn 2	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
19	Đội dân phòng thôn Ngọc Sơn 3	10
20	Đội dân phòng thôn Pretieng 1	10
21	Đội dân phòng thôn Pretieng 2	15
	Xã Nam Hà Lâm Hà	
1	Đội dân phòng thôn Hoàn Kiếm 1	10
2	Đội dân phòng thôn Hoàn Kiếm 2	10
3	Đội dân phòng thôn Hoàn Kiếm 3	10
4	Đội dân phòng thôn Sóc Sơn	10
5	Đội dân phòng thôn Hai Bà Trưng	10
6	Đội dân phòng thôn Nam Hà	10
7	Đội dân phòng thôn Ryông Tô	15
8	Đội dân phòng thôn Liên Hòa	10
9	Đội dân phòng thôn Quảng Bằng	10
10	Đội dân phòng thôn Lâm Nghĩa	10
11	Đội dân phòng thôn Phi Sour	10
12	Đội dân phòng thôn Phú Hòa	10
	Xã Nam Ban Lâm Hà	
1	Đội dân phòng thôn Thăng Long	15
2	Đội dân phòng thôn Ba Đình	10
3	Đội dân phòng thôn Đống Đa	10
4	Đội dân phòng thôn Bạch Đằng	10
5	Đội dân phòng thôn Đông Anh 1	15
6	Đội dân phòng thôn Đông Anh 2	10
7	Đội dân phòng thôn Đông Anh 3	10
8	Đội dân phòng thôn Chi Lăng	10
9	Đội dân phòng thôn Từ Liêm 1	10
10	Đội dân phòng thôn Từ Liêm 2	10
11	Đội dân phòng thôn 1 Mê Linh	10
12	Đội dân phòng thôn 2 Mê Linh	15
13	Đội dân phòng thôn 3 Mê Linh	15
14	Đội dân phòng thôn 5 Mê Linh	10
15	Đội dân phòng thôn 8 Mê Linh	10
16	Đội dân phòng thôn 9 Mê Linh	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
17	Đội dân phòng thôn Thực Nghiệm	10
18	Đội dân phòng thôn Cổng Trời	10
19	Đội dân phòng thôn Hang Hót	10
20	Đội dân phòng thôn Buôn Chuối	10
21	Đội dân phòng thôn 1 Gia Lâm	10
22	Đội dân phòng thôn 2 Gia Lâm	10
23	Đội dân phòng thôn 3 Gia Lâm	10
24	Đội dân phòng thôn 4 Gia Lâm	10
25	Đội dân phòng thôn 5 Gia Lâm	10
26	Đội dân phòng thôn 6 Gia Lâm	10
27	Đội dân phòng thôn Quang Trung 1	10
28	Đội dân phòng thôn Quang Trung 2	10
29	Đội dân phòng thôn Gan Thi	10
30	Đội dân phòng thôn Trung Hà	10
31	Đội dân phòng thôn Thanh Trì	10
32	Đội dân phòng thôn Tầm Xá	10
33	Đội dân phòng thôn Thanh Hà	10
34	Đội dân phòng thôn Đông Hà	10
35	Đội dân phòng thôn Tiền Lâm	10
36	Đội dân phòng thôn Đông Anh	10
	Xã Phúc Thọ Lâm Hà	
1	Đội dân phòng thôn Phúc Thanh	10
2	Đội dân phòng thôn Phúc Hưng	10
3	Đội dân phòng thôn Phúc Tân	10
4	Đội dân phòng thôn Phúc Tiến	10
5	Đội dân phòng thôn Phúc Hợp	10
6	Đội dân phòng thôn Tân Sơn	10
7	Đội dân phòng thôn Lâm Bồ	15
8	Đội dân phòng thôn Phúc Cát	10
9	Đội dân phòng thôn R' Hang Trụ	10
10	Đội dân phòng thôn Phúc Lộc	10
11	Đội dân phòng thôn Đạ Pe	10
12	Đội dân phòng thôn Tân An	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
13	Đội dân phòng thôn Đoàn Kết	10
14	Đội dân phòng thôn Phi Tô	10
15	Đội dân phòng thôn Hòa Bình	10
16	Đội dân phòng thôn Kon Pang	10
17	Đội dân phòng thôn Tân Bình	15
18	Đội dân phòng thôn Đông Thanh	10
19	Đội dân phòng thôn Bằng Sơn	10
20	Đội dân phòng thôn Thanh Bình	10
21	Đội dân phòng thôn Tân Hợp	15
22	Đội dân phòng thôn Thanh Hà	10
	Xã Tân Hà Lâm Hà	
1	Đội dân phòng thôn Dạ Dâng	10
2	Đội dân phòng thôn Chiến Thắng	10
3	Đội dân phòng thôn Dạ Sa	10
4	Đội dân phòng thôn Liên Hà 1	10
5	Đội dân phòng thôn Liên Hà 2	10
6	Đội dân phòng thôn Liên Hồ	10
7	Đội dân phòng thôn Liên Kết	10
8	Đội dân phòng thôn Phúc Thạch	10
9	Đội dân phòng thôn Phúc Thọ	10
10	Đội dân phòng thôn Sinh Công	10
11	Đội dân phòng thôn Tân Kết	10
12	Đội dân phòng thôn Thạch Hà	10
13	Đội dân phòng thôn Hà Lâm	10
14	Đội dân phòng thôn Đan Hà	10
15	Đội dân phòng thôn Phượng Lâm	10
16	Đội dân phòng thôn Đoàn Kết	10
17	Đội dân phòng thôn Thống Nhất	10
18	Đội dân phòng thôn Tân Lập	10
19	Đội dân phòng thôn An Bình	10
20	Đội dân phòng thôn Nhân Hòa	10
21	Đội dân phòng thôn Mỹ Hà	10
22	Đội dân phòng thôn Vân Khánh	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
23	Đội dân phòng thôn Minh Thành	10
24	Đội dân phòng thôn Đức Thành	10
25	Đội dân phòng thôn Nam Hưng	10
26	Đội dân phòng thôn Phú Dương	10
27	Đội dân phòng thôn Minh Dương	10
28	Đội dân phòng thôn Hải Hà	10
29	Đội dân phòng thôn Vinh Quang	10
30	Đội dân phòng thôn Quế Dương	10
31	Đội dân phòng thôn Đức Long	10
32	Đội dân phòng thôn Đức Hải	10
33	Đội dân phòng thôn Đức Bình	10
34	Đội dân phòng thôn Liên Trung	15
35	Đội dân phòng thôn Tân Trung	15
36	Đội dân phòng thôn Phúc Tân	10
37	Đội dân phòng thôn Phúc Hưng	10
38	Đội dân phòng thôn Thạch Tân	10
39	Đội dân phòng thôn Tân Đức	10
40	Đội dân phòng thôn Phúc Thọ 1	15
41	Đội dân phòng thôn Phúc Thọ 2	10
42	Đội dân phòng thôn Đan Phượng 1	15
43	Đội dân phòng thôn Thạch Thất 1	10
44	Đội dân phòng thôn Thạch Thất 2	10
	Xã Đạm Rông 1	
1	Đội dân phòng thôn Bob Le	10
2	Đội dân phòng thôn Dong Glê	10
3	Đội dân phòng thôn Păng Sim	10
4	Đội dân phòng thôn Đồng Tâm	10
5	Đội dân phòng thôn Liêng Đơng	10
6	Đội dân phòng thôn Bob La	10
7	Đội dân phòng thôn Thanh Bình	10
8	Đội dân phòng thôn Trung Tâm	10
9	Đội dân phòng thôn Lăng Tô	10
10	Đội dân phòng thôn Trung Tâm 2	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
11	Đội dân phòng thôn Tân Trung	10
12	Đội dân phòng thôn Pul	10
13	Đội dân phòng thôn Đạ Mur	10
14	Đội dân phòng thôn Đạ Sơn	10
15	Đội dân phòng thôn Đạ K'Nàng	10
16	Đội dân phòng thôn Păng Dung	10
17	Đội dân phòng thôn Đạ Pin	10
18	Đội dân phòng thôn Păng Păh	10
	Xã Đam Rông 2	
1	Đội dân phòng thôn Liêng Srôngh	15
2	Đội dân phòng thôn Rô Men	15
3	Đội dân phòng thôn Liêng Hung	10
4	Đội dân phòng thôn Bằng Lăng	10
5	Đội dân phòng thôn Bắc Nguyên	10
6	Đội dân phòng thôn 1	15
7	Đội dân phòng thôn 2	15
8	Đội dân phòng thôn 3	10
9	Đội dân phòng thôn 4	15
10	Đội dân phòng thôn 5	10
	Xã Đam Rông 3	
1	Đội dân phòng thôn Liêng Krắc 1	10
2	Đội dân phòng thôn Liêng Krắc 2	10
3	Đội dân phòng thôn Tu La	10
4	Đội dân phòng thôn Đa Xế	10
5	Đội dân phòng thôn Đa Tề	10
6	Đội dân phòng thôn Đa La	10
7	Đội dân phòng thôn Tân Tiến	15
8	Đội dân phòng thôn Phi Có	15
9	Đội dân phòng thôn Liên Hương	10
10	Đội dân phòng thôn Đăk Măng	10
11	Đội dân phòng thôn Pang Pé Dơng	10
12	Đội dân phòng thôn Pang Pé Năm	15
13	Đội dân phòng thôn Phi Jút	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
	Xã Đam Rông 4	
1	Đội dân phòng thôn 1	10
2	Đội dân phòng thôn 2	10
3	Đội dân phòng thôn 3	10
4	Đội dân phòng thôn 4	10
5	Đội dân phòng thôn Liêng Trang 1	10
6	Đội dân phòng thôn Liêng Trang 2	10
7	Đội dân phòng thôn Đạ Kao 2	10
8	Đội dân phòng thôn Đạ Ninh 1	10
9	Đội dân phòng thôn Đạ Ninh 2	10
10	Đội dân phòng thôn Ntôl	10
11	Đội dân phòng thôn Mê Ka	10
12	Đội dân phòng thôn Chiêng Cao Cil Múp	10
13	Đội dân phòng thôn Lán Tranh	10
14	Đội dân phòng thôn Đưng Trang	10
15	Đội dân phòng thôn K'Nớ 1	10
16	Đội dân phòng thôn K'Nớ 2	10
	Xã Di Linh	
1	Đội dân phòng thôn 1	15
2	Đội dân phòng thôn 2	10
3	Đội dân phòng thôn 3	15
4	Đội dân phòng thôn 4	15
5	Đội dân phòng thôn 5	10
6	Đội dân phòng thôn 6	10
7	Đội dân phòng thôn 7	15
8	Đội dân phòng thôn 8	10
9	Đội dân phòng thôn 9	10
10	Đội dân phòng thôn 10	10
11	Đội dân phòng thôn 11	10
12	Đội dân phòng thôn 12	10
13	Đội dân phòng thôn 13	10
14	Đội dân phòng thôn 14	10
15	Đội dân phòng thôn 15	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
16	Đội dân phòng thôn 16	10
17	Đội dân phòng thôn 17	10
18	Đội dân phòng thôn 18	10
19	Đội dân phòng thôn 19	10
20	Đội dân phòng thôn 20	10
21	Đội dân phòng thôn Di Linh Thượng 1	10
22	Đội dân phòng thôn Di Linh Thượng 2	15
23	Đội dân phòng thôn KaMing	15
24	Đội dân phòng thôn Tân Châu 1	10
25	Đội dân phòng thôn Tân Châu 2	10
26	Đội dân phòng thôn Tân Châu 3	10
27	Đội dân phòng thôn Tân Châu 4	10
28	Đội dân phòng thôn Tân Châu 5	10
29	Đội dân phòng thôn Tân Châu 6	10
30	Đội dân phòng thôn Tân Châu 7	10
31	Đội dân phòng thôn Tân Châu 8	10
32	Đội dân phòng thôn Tân Châu 9	10
33	Đội dân phòng thôn Liên Châu	10
34	Đội dân phòng thôn Hàng Làng	15
35	Đội dân phòng thôn Hàng Hải	15
36	Đội dân phòng thôn Lãng Kú	10
37	Đội dân phòng thôn Đăng Rách	10
38	Đội dân phòng thôn K' Long Trao 1	10
39	Đội dân phòng thôn K' Long Trao 2	10
40	Đội dân phòng thôn Liên Đầm 1	10
41	Đội dân phòng thôn Liên Đầm 2	10
42	Đội dân phòng thôn Liên Đầm 3	15
43	Đội dân phòng thôn Liên Đầm 4	10
44	Đội dân phòng thôn Liên Đầm 5	10
45	Đội dân phòng thôn Liên Đầm 7	10
46	Đội dân phòng thôn Liên Đầm 8	15
47	Đội dân phòng thôn Liên Đầm 9	15
48	Đội dân phòng thôn Liên Đầm 10	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
49	Đội dân phòng thôn Nông Trường	10
	Xã Hòa Ninh	
1	Đội dân phòng thôn 1A	10
2	Đội dân phòng thôn 1B	10
3	Đội dân phòng thôn 2A	10
4	Đội dân phòng thôn 2B	10
5	Đội dân phòng thôn 3A	10
6	Đội dân phòng thôn 4A	15
7	Đội dân phòng thôn 5A	10
8	Đội dân phòng thôn 5B	10
9	Đội dân phòng thôn 6A	10
10	Đội dân phòng thôn 7A	10
11	Đội dân phòng thôn 8	10
12	Đội dân phòng thôn 9A	10
13	Đội dân phòng thôn 10A	10
14	Đội dân phòng thôn 12A	10
15	Đội dân phòng thôn 13A	10
16	Đội dân phòng thôn 14A	10
17	Đội dân phòng thôn 15A	10
18	Đội dân phòng thôn Nam Trang	10
19	Đội dân phòng thôn 1	10
20	Đội dân phòng thôn 2	10
21	Đội dân phòng thôn 3	10
22	Đội dân phòng thôn 4	10
23	Đội dân phòng thôn 5	10
24	Đội dân phòng thôn 6	10
25	Đội dân phòng thôn 7	10
26	Đội dân phòng thôn 9	10
27	Đội dân phòng thôn 10	10
28	Đội dân phòng thôn 12	10
29	Đội dân phòng thôn 13	10
30	Đội dân phòng thôn 14	10
31	Đội dân phòng thôn 15	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
32	Đội dân phòng thôn 16	10
33	Đội dân phòng thôn 1C	10
34	Đội dân phòng thôn 2C	10
35	Đội dân phòng thôn 3C	10
36	Đội dân phòng thôn 4C	10
37	Đội dân phòng thôn 5C	10
	Xã Hòa Bắc	
1	Đội dân phòng thôn 1B	10
2	Đội dân phòng thôn 2B	10
3	Đội dân phòng thôn 3B	10
4	Đội dân phòng thôn 5B	10
5	Đội dân phòng thôn 6B	10
6	Đội dân phòng thôn 7B	10
7	Đội dân phòng thôn 8B	10
8	Đội dân phòng thôn 9B	10
9	Đội dân phòng thôn 10B	10
10	Đội dân phòng thôn 11B	10
11	Đội dân phòng thôn La Ôn	10
12	Đội dân phòng thôn Kon Rum Lớn	10
13	Đội dân phòng thôn Kon Rum nhỏ	10
14	Đội dân phòng thôn 1A	10
15	Đội dân phòng thôn 2A	10
16	Đội dân phòng thôn 3A	10
17	Đội dân phòng thôn 4A	10
18	Đội dân phòng thôn 5A	10
19	Đội dân phòng thôn 6A	10
20	Đội dân phòng thôn 7A	10
21	Đội dân phòng thôn 8A	10
22	Đội dân phòng thôn 11A	10
	Xã Đình Trang Thượng	
1	Đội dân phòng thôn Tân Thượng 1	10
2	Đội dân phòng thôn Tân Thượng 2	15
3	Đội dân phòng thôn Tân Thượng 3	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
4	Đội dân phòng thôn Tân Thượng 4	10
5	Đội dân phòng thôn Tân Thượng 11	10
6	Đội dân phòng thôn Tân Lâm 1	10
7	Đội dân phòng thôn Tân Lâm 2	10
8	Đội dân phòng thôn Tân Lâm 3	10
9	Đội dân phòng thôn Tân Lâm 4	10
10	Đội dân phòng thôn Tân Lâm 5	10
11	Đội dân phòng thôn Tân Lâm 6	15
12	Đội dân phòng thôn Tân Lâm 7	10
13	Đội dân phòng thôn Tân Lâm 8	10
14	Đội dân phòng thôn Tân Lâm 9	10
15	Đội dân phòng thôn Tân Lâm 10	10
16	Đội dân phòng thôn 1	10
17	Đội dân phòng thôn 2	10
18	Đội dân phòng thôn 3	10
19	Đội dân phòng thôn 4	10
20	Đội dân phòng thôn 5	10
	Xã Bảo Thuận	
1	Đội dân phòng thôn Đồng Lạc 1	10
2	Đội dân phòng thôn Đồng Lạc 2	10
3	Đội dân phòng thôn Đồng Lạc 3	10
4	Đội dân phòng thôn Đồng Lạc 4	10
5	Đội dân phòng thôn Tân Phú 1	10
6	Đội dân phòng thôn Tân Phú 2	15
7	Đội dân phòng thôn Tân Lạc 1	10
8	Đội dân phòng thôn Tân Lạc 2	10
9	Đội dân phòng thôn Tân Lạc 3	10
10	Đội dân phòng thôn Kao Kuil	15
11	Đội dân phòng thôn Duệ	10
12	Đội dân phòng thôn Đồng Đồ	10
13	Đội dân phòng thôn Đồng Lạc	10
14	Đội dân phòng thôn K' Bạ	10
15	Đội dân phòng thôn Tân Nghĩa	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
16	Đội dân phòng thôn Lộc Châu 1	10
17	Đội dân phòng thôn Lộc Châu 2	10
18	Đội dân phòng thôn Lộc Châu 3	10
19	Đội dân phòng thôn Lộc Châu 4	10
20	Đội dân phòng thôn Gia Bắc 1	10
21	Đội dân phòng thôn Gia Bắc 2	10
22	Đội dân phòng thôn Trại Phong	10
23	Đội dân phòng thôn Bảo Tuấn	10
24	Đội dân phòng thôn Ta Ly	10
25	Đội dân phòng thôn Bờ Sụt	10
26	Đội dân phòng thôn Hàng Ủng	10
27	Đội dân phòng thôn Hàng Pi Ờ	10
28	Đội dân phòng thôn Kơ Nết	10
29	Đội dân phòng thôn Kala Tô Kềng	10
30	Đội dân phòng thôn Kala Krọt	15
31	Đội dân phòng thôn Krọt Dờng	10
	Xã Sơn Điền	
1	Đội dân phòng thôn Jang Pàr	10
2	Đội dân phòng thôn Ka Niêng	10
3	Đội dân phòng thôn Bờ Nom	10
4	Đội dân phòng thôn Đăng Cao	10
5	Đội dân phòng thôn Con Sò	10
6	Đội dân phòng thôn Nao Sê	10
7	Đội dân phòng thôn Bộ Bê	10
8	Đội dân phòng thôn Hà Giang	10
9	Đội dân phòng thôn Đa Hiông	10
10	Đội dân phòng thôn Ka Sá	10
	Xã Gia Hiệp	
1	Đội dân phòng thôn Hiệp Thành 1	15
2	Đội dân phòng thôn Hiệp Thành 2	15
3	Đội dân phòng thôn 1	15
4	Đội dân phòng thôn 2	10
5	Đội dân phòng thôn 3	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
6	Đội dân phòng thôn 4	15
7	Đội dân phòng thôn 5	10
8	Đội dân phòng thôn 6	10
9	Đội dân phòng thôn 7	15
10	Đội dân phòng thôn 8	10
11	Đội dân phòng thôn Gia Lành	10
12	Đội dân phòng thôn Phú Hiệp 1	15
13	Đội dân phòng thôn Phú Hiệp 2	10
14	Đội dân phòng thôn Phú Hiệp 3	10
	Xã Bảo Lâm 1	
1	Đội dân phòng thôn 1 Lộc Thắng	10
2	Đội dân phòng thôn 2 Lộc Thắng	10
3	Đội dân phòng thôn 3 Lộc Thắng	10
4	Đội dân phòng thôn 4 Lộc Thắng	10
5	Đội dân phòng thôn 6 Lộc Thắng	10
6	Đội dân phòng thôn 7 Lộc Thắng	10
7	Đội dân phòng thôn 8 Lộc Thắng	10
8	Đội dân phòng thôn 9 Lộc Thắng	10
9	Đội dân phòng thôn 10 Lộc Thắng	10
10	Đội dân phòng thôn 11 Lộc Thắng	10
11	Đội dân phòng thôn 12 Lộc Thắng	10
12	Đội dân phòng thôn 13 Lộc Thắng	10
13	Đội dân phòng thôn 14 Lộc Thắng	10
14	Đội dân phòng thôn 15 Lộc Thắng	15
15	Đội dân phòng thôn 16 Lộc Thắng	10
16	Đội dân phòng thôn 17 Lộc Thắng	10
17	Đội dân phòng thôn 18 Lộc Thắng	10
18	Đội dân phòng thôn 19 Lộc Thắng	10
19	Đội dân phòng thôn 20 Lộc Thắng	15
20	Đội dân phòng thôn 22 Lộc Thắng	10
21	Đội dân phòng thôn 1 Lộc Ngãi	15
22	Đội dân phòng thôn 2 Lộc Ngãi	15
23	Đội dân phòng thôn 3 Lộc Ngãi	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
24	Đội dân phòng thôn 4 Lộc Ngãi	15
25	Đội dân phòng thôn 5 Lộc Ngãi	10
26	Đội dân phòng thôn 6 Lộc Ngãi	10
27	Đội dân phòng thôn 7 Lộc Ngãi	10
28	Đội dân phòng thôn 8 Lộc Ngãi	10
29	Đội dân phòng thôn 9 Lộc Ngãi	15
30	Đội dân phòng thôn 10 Lộc Ngãi	10
31	Đội dân phòng thôn 11 Lộc Ngãi	10
32	Đội dân phòng thôn 12 Lộc Ngãi	10
33	Đội dân phòng thôn 13 Lộc Ngãi	15
34	Đội dân phòng thôn 1 Lộc Quảng	10
35	Đội dân phòng thôn 2 Lộc Quảng	10
36	Đội dân phòng thôn 4 Lộc Quảng	10
37	Đội dân phòng thôn 5 Lộc Quảng	10
38	Đội dân phòng thôn 6 Lộc Quảng	10
39	Đội dân phòng thôn 7 Lộc Quảng	10
	Xã Bảo Lâm 2	
1	Đội dân phòng thôn 1	15
2	Đội dân phòng thôn 2	10
3	Đội dân phòng thôn 3	15
4	Đội dân phòng thôn 4	15
5	Đội dân phòng thôn 5	10
6	Đội dân phòng thôn 6	10
7	Đội dân phòng thôn 7	15
8	Đội dân phòng thôn 8	15
9	Đội dân phòng thôn 9	10
10	Đội dân phòng thôn Tứ Quý	10
11	Đội dân phòng thôn 11	10
12	Đội dân phòng thôn An Hòa	10
13	Đội dân phòng thôn An Bình	10
14	Đội dân phòng thôn B'Dor	15
15	Đội dân phòng thôn B'Cọ	10
16	Đội dân phòng thôn Tân Lạc 1	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
17	Đội dân phòng thôn Tân Lạc 2	10
18	Đội dân phòng thôn Tân Lạc 3	10
19	Đội dân phòng thôn Tân Lạc 4	10
20	Đội dân phòng thôn Tân Lạc 6	10
21	Đội dân phòng thôn Tân Lạc 8	10
22	Đội dân phòng thôn Tân Lạc 9	10
23	Đội dân phòng thôn Đức Giang 1	10
24	Đội dân phòng thôn Đức Giang 2	10
25	Đội dân phòng thôn Khánh Thượng	10
26	Đội dân phòng thôn Thanh Bình	10
27	Đội dân phòng thôn Tiền Yên	10
28	Đội dân phòng thôn Đông La 1	15
29	Đội dân phòng thôn Đông La 2	10
30	Đội dân phòng thôn Đức Thanh	10
31	Đội dân phòng thôn Đức Thạnh	10
	Xã Bảo Lâm 3	
1	Đội dân phòng thôn 1	15
2	Đội dân phòng thôn 2	10
3	Đội dân phòng thôn 3	15
4	Đội dân phòng thôn 4	15
5	Đội dân phòng thôn 5	15
6	Đội dân phòng thôn 6	10
7	Đội dân phòng thôn 7	10
8	Đội dân phòng thôn 8	15
9	Đội dân phòng thôn 9	15
10	Đội dân phòng thôn 10	10
11	Đội dân phòng thôn 1A	10
12	Đội dân phòng thôn 2A	10
13	Đội dân phòng thôn 3A	10
14	Đội dân phòng thôn 4A	10
15	Đội dân phòng thôn 5-7	10
16	Đội dân phòng thôn 6A	10
17	Đội dân phòng thôn 8A	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
18	Đội dân phòng thôn 8B	10
19	Đội dân phòng thôn 9A	10
20	Đội dân phòng thôn 10A	10
21	Đội dân phòng thôn 10B	10
22	Đội dân phòng thôn 11	10
23	Đội dân phòng thôn 12	10
24	Đội dân phòng thôn 13	10
25	Đội dân phòng thôn 15	15
26	Đội dân phòng thôn 16	15
27	Đội dân phòng thôn Tà Ngào	10
	Xã Bảo Lâm 4	
1	Đội dân phòng thôn 1 B'Lá	10
2	Đội dân phòng thôn 2 B'Lá	10
3	Đội dân phòng thôn 3 B'Lá	10
4	Đội dân phòng thôn 4 B'Lá	10
5	Đội dân phòng thôn 5 B'Lá	10
6	Đội dân phòng thôn 1 Lộc Lâm	10
7	Đội dân phòng thôn 2 Lộc Lâm	10
8	Đội dân phòng thôn 3 Lộc Lâm	10
9	Đội dân phòng thôn 1 Lộc Phú	10
10	Đội dân phòng thôn 2 Lộc Phú	10
11	Đội dân phòng thôn 3 Lộc Phú	10
12	Đội dân phòng thôn 4 Lộc Phú	10
13	Đội dân phòng thôn Đạ Rhàng Blàng	10
14	Đội dân phòng thôn Nao Quang	10
	Xã Bảo Lâm 5	
1	Đội dân phòng thôn 1 Lộc Bảo	15
2	Đội dân phòng thôn 2 Lộc Bảo	10
3	Đội dân phòng thôn 3 Lộc Bảo	15
4	Đội dân phòng thôn 1 Lộc Bắc	15
5	Đội dân phòng thôn 2 Lộc Bắc	10
6	Đội dân phòng thôn 3 Lộc Bắc	10
7	Đội dân phòng thôn 4 Lộc Bắc	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
8	Đội dân phòng thôn Hang Ka Lộc Bảo	10
	Xã Đạ Huoai	
1	Đội dân phòng thôn 1	10
2	Đội dân phòng thôn 2	10
3	Đội dân phòng thôn 3	10
4	Đội dân phòng thôn 4	10
5	Đội dân phòng thôn 5	10
6	Đội dân phòng thôn 6	10
7	Đội dân phòng thôn 7	10
8	Đội dân phòng thôn 8	10
9	Đội dân phòng thôn 9	10
10	Đội dân phòng thôn 10	10
11	Đội dân phòng thôn 11	10
12	Đội dân phòng thôn 12	10
13	Đội dân phòng thôn 13	10
14	Đội dân phòng thôn 14	10
15	Đội dân phòng thôn 15	10
16	Đội dân phòng thôn 16	10
17	Đội dân phòng thôn 17	10
18	Đội dân phòng thôn 18	10
19	Đội dân phòng thôn 19	10
20	Đội dân phòng thôn 20	10
21	Đội dân phòng thôn 21	10
22	Đội dân phòng thôn 22	10
23	Đội dân phòng thôn 23	10
24	Đội dân phòng thôn 24	10
25	Đội dân phòng thôn 25	10
26	Đội dân phòng thôn 26	10
27	Đội dân phòng thôn 27	10
	Xã Đạ Huoai 2	
1	Đội dân phòng thôn 5	10
2	Đội dân phòng thôn 6	10
3	Đội dân phòng thôn 7	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
4	Đội dân phòng thôn 8	10
5	Đội dân phòng thôn 9	10
6	Đội dân phòng thôn 10	10
7	Đội dân phòng thôn 11	10
8	Đội dân phòng thôn 12	10
9	Đội dân phòng thôn 13	10
10	Đội dân phòng thôn 14	10
11	Đội dân phòng thôn 15	10
12	Đội dân phòng thôn 1	15
13	Đội dân phòng thôn 2	10
14	Đội dân phòng thôn 3	10
15	Đội dân phòng thôn 4	10
16	Đội dân phòng thôn Lạc Hồng	10
17	Đội dân phòng thôn Phước Trung	10
18	Đội dân phòng thôn Phước Dũng	10
19	Đội dân phòng thôn Bình An	10
	Xã Đạ Huoai 3	
1	Đội dân phòng Đội dân phòng thôn 6	10
2	Đội dân phòng Đội dân phòng thôn 7	10
3	Đội dân phòng Đội dân phòng thôn 8	10
4	Đội dân phòng Đội dân phòng thôn 1	10
5	Đội dân phòng Đội dân phòng thôn 2	10
6	Đội dân phòng Đội dân phòng thôn 3	10
7	Đội dân phòng Đội dân phòng thôn 4	15
8	Đội dân phòng Đội dân phòng thôn 5	10
	Xã Đạ Tẻh	
1	Đội dân phòng thôn 1A	10
2	Đội dân phòng thôn 1B	10
3	Đội dân phòng thôn 1C	10
4	Đội dân phòng thôn 2A	10
5	Đội dân phòng thôn 2B	10
6	Đội dân phòng thôn 2C	10
7	Đội dân phòng thôn 2D	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
8	Đội dân phòng thôn 3A	10
9	Đội dân phòng thôn 3B	10
10	Đội dân phòng thôn 3C	15
11	Đội dân phòng thôn 4A	10
12	Đội dân phòng thôn 4B	10
13	Đội dân phòng thôn 4D	10
14	Đội dân phòng thôn 5A	10
15	Đội dân phòng thôn 5B	10
16	Đội dân phòng thôn 5C	10
17	Đội dân phòng thôn 6A	15
18	Đội dân phòng thôn 6B	10
19	Đội dân phòng thôn 7	10
20	Đội dân phòng thôn 8A	10
21	Đội dân phòng thôn 9	10
22	Đội dân phòng thôn 10	10
23	Đội dân phòng thôn 1	10
24	Đội dân phòng thôn 2	10
25	Đội dân phòng thôn 3	10
26	Đội dân phòng thôn 4	10
27	Đội dân phòng thôn 5	10
28	Đội dân phòng thôn Tổ Lan	10
29	Đội dân phòng thôn Phú Thành	10
30	Đội dân phòng thôn Hương Vân	10
31	Đội dân phòng thôn Sơn Thủy	10
32	Đội dân phòng thôn Hương Thanh	10
33	Đội dân phòng thôn Phú Bình	10
34	Đội dân phòng thôn Hương Thuận	10
35	Đội dân phòng thôn Vĩnh Phước	10
36	Đội dân phòng thôn Thuận Lộc	10
37	Đội dân phòng thôn Lộc Hòa	10
	Xã Dạ Tềh 2	
1	Đội dân phòng thôn 1	10
2	Đội dân phòng thôn 2	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
3	Đội dân phòng thôn 3	10
4	Đội dân phòng thôn 4	10
5	Đội dân phòng thôn 5	10
6	Đội dân phòng thôn 6	10
7	Đội dân phòng thôn 7	10
8	Đội dân phòng thôn 8	10
9	Đội dân phòng thôn 9	10
10	Đội dân phòng thôn Xuân Thành	10
11	Đội dân phòng thôn Xuân Châu	10
12	Đội dân phòng thôn Bình Hòa	10
13	Đội dân phòng thôn Xuân Thượng	10
14	Đội dân phòng thôn Tôn K' Long	10
15	Đội dân phòng thôn 10	10
16	Đội dân phòng thôn 11	10
17	Đội dân phòng thôn 12	10
18	Đội dân phòng thôn 14	10
19	Đội dân phòng thôn 15	10
20	Đội dân phòng thôn 16	10
21	Đội dân phòng thôn 17	10
22	Đội dân phòng thôn 18	10
23	Đội dân phòng thôn 19	10
Xã Dạ Têh 3		
1	Đội dân phòng thôn 1	10
2	Đội dân phòng thôn 2	10
3	Đội dân phòng thôn 3	10
4	Đội dân phòng thôn 4	10
5	Đội dân phòng thôn 5	10
6	Đội dân phòng thôn 6	10
7	Đội dân phòng thôn 7	10
8	Đội dân phòng thôn 8	10
9	Đội dân phòng thôn Phú Hòa	10
10	Đội dân phòng thôn Yên Hòa	10
11	Đội dân phòng thôn Hòa Bình	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
12	Đội dân phòng thôn Hà Lâm	10
13	Đội dân phòng thôn Hà Oai	10
14	Đội dân phòng thôn Hà Mỹ	10
15	Đội dân phòng thôn Hà Tây	10
16	Đội dân phòng thôn Hà Phú	10
17	Đội dân phòng thôn Đạ Nhar	10
	Xã Cát Tiên	
1	Đội dân phòng thôn 1	10
2	Đội dân phòng thôn 2	10
3	Đội dân phòng thôn 3	10
4	Đội dân phòng thôn 4	10
5	Đội dân phòng thôn 5	10
6	Đội dân phòng thôn 6	10
7	Đội dân phòng thôn 8	15
8	Đội dân phòng thôn 10	10
9	Đội dân phòng thôn 12	10
10	Đội dân phòng thôn 13	15
11	Đội dân phòng thôn 14	10
12	Đội dân phòng thôn 15	10
13	Đội dân phòng Buôn Go	10
14	Đội dân phòng thôn Mỹ Bắc	10
15	Đội dân phòng thôn Mỹ Nam	10
16	Đội dân phòng thôn Ninh Đại	10
17	Đội dân phòng thôn Ninh Hạ	10
18	Đội dân phòng thôn Ninh Trung	10
19	Đội dân phòng thôn Ninh Hậu	10
20	Đội dân phòng thôn Quảng Ngãi 1	10
21	Đội dân phòng thôn Quảng Ngãi 2	10
22	Đội dân phòng thôn Tư Nghĩa	10
23	Đội dân phòng thôn Nghĩa Hưng	10
	Xã Cát Tiên 2	
1	Đội dân phòng thôn Cát An	10
2	Đội dân phòng thôn Cát Lợi	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
3	Đội dân phòng thôn Cát Lâm 1	10
4	Đội dân phòng thôn Cát Lâm 2	10
5	Đội dân phòng thôn Cát Lâm 3	10
6	Đội dân phòng thôn Cát Lương	10
7	Đội dân phòng thôn Cát Điền	10
8	Đội dân phòng thôn Cát Hòa	10
9	Đội dân phòng thôn Phước Trung	10
10	Đội dân phòng thôn Sơn Hải	10
11	Đội dân phòng thôn Phước Thái	10
12	Đội dân phòng thôn 3	10
13	Đội dân phòng thôn 4	10
14	Đội dân phòng thôn Phổ Thuận	10
15	Đội dân phòng thôn Phổ Vinh	10
16	Đội dân phòng thôn Đức Phở	10
17	Đội dân phòng thôn Phở Cường	10
18	Đội dân phòng thôn Hà Nam	10
	Xã Cát Tiên 3	
1	Đội dân phòng thôn Tiến Thắng	10
2	Đội dân phòng thôn Trần Phú	10
3	Đội dân phòng thôn Liên Phương	10
4	Đội dân phòng thôn Tân Xuân	10
5	Đội dân phòng thôn Trung Hưng	10
6	Đội dân phòng thôn Vân Minh	10
7	Đội dân phòng thôn Hòa Thịnh	10
8	Đội dân phòng Bản Brun	10
9	Đội dân phòng thôn 2	10
10	Đội dân phòng thôn 3	10
11	Đội dân phòng thôn 4	10
12	Đội dân phòng thôn 5	10
13	Đội dân phòng thôn 6	10
14	Đội dân phòng thôn Dạ Cọ	10
15	Đội dân phòng thôn Bù Sa	10
16	Đội dân phòng thôn Bù Gia Rá	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
17	Đội dân phòng thôn Bi Nao	10
18	Đội dân phòng thôn Bê Đê	10
	Xã Đăk Wil	
1	Đội dân phòng thôn 1	15
2	Đội dân phòng thôn 2	15
3	Đội dân phòng thôn 5	15
4	Đội dân phòng thôn 6	15
5	Đội dân phòng thôn 7	15
6	Đội dân phòng thôn 8	15
7	Đội dân phòng thôn 9	15
8	Đội dân phòng thôn 18	15
9	Đội dân phòng thôn Trung Tâm	15
10	Đội dân phòng thôn Hà thông	15
11	Đội dân phòng thôn Đồi Mây	15
12	Đội dân phòng thôn Thái Học	15
13	Đội dân phòng thôn Đoàn Kết	15
14	Đội dân phòng Buôn K'Nă	10
15	Đội dân phòng Buôn Trum	10
16	Đội dân phòng thôn Quyết Tâm	15
17	Đội dân phòng thôn Thanh Sơn	15
18	Đội dân phòng thôn Thanh Tâm	15
19	Đội dân phòng thôn Hợp Tân	15
20	Đội dân phòng thôn Thanh Nam (mới)	15
21	Đội dân phòng thôn Nhà Đèn	15
22	Đội dân phòng thôn Đăk Thanh	15
23	Đội dân phòng thôn Phú Sơn (mới)	15
24	Đội dân phòng thôn Thanh xuân	15
25	Đội dân phòng thôn Nam Thanh	15
26	Đội dân phòng thôn Tân Sơn	15
27	Đội dân phòng thôn Tân Tiến	15
28	Đội dân phòng thôn Cao Lạng	15
29	Đội dân phòng thôn Bằng Sơn	15
30	Đội dân phòng thôn Hợp Thành	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
31	Đội dân phòng thôn Trung Sơn	15
32	Đội dân phòng thôn Bình Minh	15
33	Đội dân phòng thôn Suối Tre	15
34	Đội dân phòng thôn Nam Tiến	15
35	Đội dân phòng thôn Cồn Dầu	15
36	Đội dân phòng thôn Ba Tầng (mới)	15
	Xã Nam Dong	
1	Đội dân phòng thôn 1	10
2	Đội dân phòng thôn 2	10
3	Đội dân phòng thôn 3	10
4	Đội dân phòng thôn 4	10
5	Đội dân phòng thôn 5	10
6	Đội dân phòng thôn 6	10
7	Đội dân phòng thôn 7	10
8	Đội dân phòng thôn 8	10
9	Đội dân phòng thôn 9	10
10	Đội dân phòng thôn 10	10
11	Đội dân phòng thôn 11	10
12	Đội dân phòng thôn 12	10
13	Đội dân phòng thôn 13	10
14	Đội dân phòng thôn 14	10
15	Đội dân phòng thôn 15	10
16	Đội dân phòng thôn 16	10
17	Đội dân phòng thôn 17	10
18	Đội dân phòng thôn 18	10
19	Đội dân phòng thôn 19	10
20	Đội dân phòng thôn 20	15
21	Đội dân phòng thôn 21	10
22	Đội dân phòng thôn 22	10
23	Đội dân phòng thôn 23	10
24	Đội dân phòng thôn 24	10
25	Đội dân phòng thôn 25	10
26	Đội dân phòng thôn 26	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
27	Đội dân phòng thôn 27	10
28	Đội dân phòng thôn 28	10
29	Đội dân phòng thôn 29	10
30	Đội dân phòng thôn 30	10
31	Đội dân phòng thôn 31	10
32	Đội dân phòng thôn 32	10
33	Đội dân phòng thôn 33	10
34	Đội dân phòng thôn Trung Tâm	10
35	Đội dân phòng thôn Cao Lạng	10
36	Đội dân phòng Bon U Sroong	10
37	Đội dân phòng thôn Tân Ninh	10
38	Đội dân phòng thôn Tân Bình	10
	Xã Cư Jút	
1	Đội dân phòng thôn 1 Ea T'ling	10
2	Đội dân phòng thôn 2 Ea T'ling	15
3	Đội dân phòng thôn 3 Ea T'ling	15
4	Đội dân phòng thôn 4 Ea T'ling	15
5	Đội dân phòng thôn 5 Ea T'ling	10
6	Đội dân phòng thôn 6 Ea T'ling	10
7	Đội dân phòng thôn 7 Ea T'ling	15
8	Đội dân phòng thôn 8 Ea T'ling	10
9	Đội dân phòng thôn 9 Ea T'ling	10
10	Đội dân phòng thôn 11 Ea T'ling	10
11	Đội dân phòng Bon U1	10
12	Đội dân phòng Bon U2	10
13	Đội dân phòng Bon U3	10
14	Đội dân phòng thôn 1 Tâm Thắng	10
15	Đội dân phòng thôn 2 Tâm Thắng	10
16	Đội dân phòng thôn 3 Tâm Thắng	10
17	Đội dân phòng thôn 4 Tâm Thắng	10
18	Đội dân phòng thôn 5 Tâm Thắng	10
19	Đội dân phòng thôn 6 Tâm Thắng	10
20	Đội dân phòng thôn 7 Tâm Thắng	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
21	Đội dân phòng thôn 8 Tâm Thắng	10
22	Đội dân phòng thôn 9 Tâm Thắng	10
23	Đội dân phòng thôn 10 Tâm Thắng	10
24	Đội dân phòng thôn 11 Tâm Thắng	10
25	Đội dân phòng thôn 12 Tâm Thắng	10
26	Đội dân phòng thôn 13 Tâm Thắng	10
27	Đội dân phòng thôn 14 Tâm Thắng	10
28	Đội dân phòng thôn 15 Tâm Thắng	10
29	Đội dân phòng Buôn Nui	10
30	Đội dân phòng Buôn Buôr	10
31	Đội dân phòng Buôn Trum	10
32	Đội dân phòng Buôn Eapô	10
33	Đội dân phòng thôn 1 Trúc Sơn	10
34	Đội dân phòng thôn 2 Trúc Sơn	10
35	Đội dân phòng thôn 3 Trúc Sơn	10
36	Đội dân phòng thôn 4 Trúc Sơn	10
37	Đội dân phòng thôn 5 Trúc Sơn	10
38	Đội dân phòng thôn 6 Trúc Sơn	10
39	Đội dân phòng thôn 1 Cư Knia	10
40	Đội dân phòng thôn 2 Cư Knia	10
41	Đội dân phòng thôn 3 Cư Knia	10
42	Đội dân phòng thôn 4 Cư Knia	10
43	Đội dân phòng thôn 5 Cư Knia	10
44	Đội dân phòng thôn 6 Cư Knia	10
45	Đội dân phòng thôn 7 Cư Knia	10
46	Đội dân phòng thôn 8 Cư Knia	10
47	Đội dân phòng thôn 9 Cư Knia	10
48	Đội dân phòng thôn 10 Cư Knia	10
49	Đội dân phòng thôn 11 Cư Knia	10
50	Đội dân phòng thôn 12 Cư Knia	10
	Xã Thuận An	
1	Đội dân phòng thôn Thuận Sơn	15
2	Đội dân phòng thôn Thuận Hòa	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
3	Đội dân phòng thôn Thuận Bắc	15
4	Đội dân phòng thôn Đức Hòa	15
5	Đội dân phòng thôn Đức An	15
6	Đội dân phòng thôn Thuận Hạnh	15
7	Đội dân phòng thôn Thuận Thành	15
8	Đội dân phòng thôn Thuận Nam	15
9	Đội dân phòng Bon SarPa	15
10	Đội dân phòng Bon Bu Đắc	10
11	Đội dân phòng thôn Đắc Xuân	15
12	Đội dân phòng thôn Đắc Phúc	15
13	Đội dân phòng thôn Đắc Quang	15
14	Đội dân phòng thôn Đắc Lợi	15
15	Đội dân phòng thôn Đắc Lộc	15
16	Đội dân phòng thôn Đắc Thủy	15
17	Đội dân phòng thôn Đắc Kim	15
18	Đội dân phòng thôn Đắc Tâm	15
19	Đội dân phòng thôn Đắc An	15
20	Đội dân phòng thôn Đắc Thọ	15
	Xã Đức Lập	
1	Đội dân phòng thôn 1	15
2	Đội dân phòng thôn 2	10
3	Đội dân phòng thôn 3	10
4	Đội dân phòng thôn 4	10
5	Đội dân phòng thôn 5	10
6	Đội dân phòng thôn 6	10
7	Đội dân phòng thôn 7	10
8	Đội dân phòng thôn 8	10
9	Đội dân phòng thôn 9	10
10	Đội dân phòng thôn 10	15
11	Đội dân phòng thôn Đức Tân	10
12	Đội dân phòng thôn Đức Nghĩa	10
13	Đội dân phòng thôn Đức Vinh	10
14	Đội dân phòng thôn Đức Sơn	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
15	Đội dân phòng thôn Đức Trung	10
16	Đội dân phòng thôn Đức Bình	10
17	Đội dân phòng thôn Đức Lễ A	10
18	Đội dân phòng thôn Đức Lễ B	10
19	Đội dân phòng thôn Đức Hòa	10
20	Đội dân phòng thôn Đức Hiệp	10
21	Đội dân phòng thôn Đức Ái	10
22	Đội dân phòng thôn Đức Thành	10
23	Đội dân phòng thôn Đức Thắng	10
24	Đội dân phòng thôn Đức Lợi	10
25	Đội dân phòng thôn Đức Lộc	10
26	Đội dân phòng thôn Đức Phúc	10
27	Đội dân phòng thôn Đức An	10
28	Đội dân phòng thôn Đức Thuận	10
29	Đội dân phòng thôn Đức Đoài	10
30	Đội dân phòng thôn Minh Đoài	10
31	Đội dân phòng thôn Mỹ Yên	10
32	Đội dân phòng thôn Mỹ Hòa	10
33	Đội dân phòng thôn Kê Động	10
34	Đội dân phòng thôn Bình Thuận	10
35	Đội dân phòng thôn Vinh Đức	10
36	Đội dân phòng thôn Xuân Phong	10
37	Đội dân phòng thôn Xuân Hòa	10
38	Đội dân phòng thôn Xuân Trang	10
39	Đội dân phòng thôn Xuân Sơn	10
40	Đội dân phòng thôn Xuân Thành	10
41	Đội dân phòng thôn Thanh Hà	10
42	Đội dân phòng thôn Thanh Sơn	10
43	Đội dân phòng thôn Thanh Lâm	10
44	Đội dân phòng Bon Jun Juh	10
	Xã Đăk Mil	
1	Đội dân phòng thôn 1	15
2	Đội dân phòng thôn 2	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
3	Đội dân phòng thôn 3	10
4	Đội dân phòng thôn 4	10
5	Đội dân phòng thôn 5	15
6	Đội dân phòng thôn 6	10
7	Đội dân phòng thôn 7	10
8	Đội dân phòng thôn 8	10
9	Đội dân phòng thôn 9	10
10	Đội dân phòng thôn 10	10
11	Đội dân phòng thôn 11	10
12	Đội dân phòng thôn Năm Tầng	15
13	Đội dân phòng thôn Bắc Sơn	10
14	Đội dân phòng thôn Nam Sơn	10
15	Đội dân phòng thôn Sơn Trung	10
16	Đội dân phòng thôn Sơn Thượng	10
17	Đội dân phòng thôn Trung Hòa	10
18	Đội dân phòng thôn Tân Lập	10
19	Đội dân phòng thôn Tân Lợi	10
20	Đội dân phòng thôn Tân Định	10
21	Đội dân phòng thôn Nam Định	10
22	Đội dân phòng thôn Thắng Lợi	10
23	Đội dân phòng Bản Cao Lạng	10
24	Đội dân phòng Bon Đắc Gắn	10
25	Đội dân phòng Bon Đắc Krai	10
26	Đội dân phòng Bon Đắc Sra	10
27	Đội dân phòng Bon Đắc Láp	10
28	Đội dân phòng thôn 12	10
29	Đội dân phòng thôn 13	10
30	Đội dân phòng thôn 14	10
31	Đội dân phòng thôn 15	10
32	Đội dân phòng thôn 16	10
33	Đội dân phòng thôn 17	10
34	Đội dân phòng thôn 18	10
35	Đội dân phòng thôn 19	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
36	Đội dân phòng thôn 20	10
37	Đội dân phòng Bon Đắc R'La	10
38	Đội dân phòng Bon Đắc Me	10
	Xã Đắc Sắk	
1	Đội dân phòng thôn Xuân Bình	10
2	Đội dân phòng thôn Hòa Phong	10
3	Đội dân phòng thôn 3/2	10
4	Đội dân phòng thôn Thổ Hoàng 1	10
5	Đội dân phòng thôn Thổ Hoàng 2	10
6	Đội dân phòng thôn Thổ Hoàng 3	10
7	Đội dân phòng thôn Thổ Hoàng 4	10
8	Đội dân phòng thôn Xuân Lộc 1	10
9	Đội dân phòng thôn Xuân Lộc 2	10
10	Đội dân phòng thôn Xuân Tinh 1	10
11	Đội dân phòng thôn Xuân Tinh 2	10
12	Đội dân phòng thôn Xuân Tinh 3	10
13	Đội dân phòng thôn Tân Bình	10
14	Đội dân phòng thôn Phương Trạch	15
15	Đội dân phòng thôn Đắc Hà	10
16	Đội dân phòng thôn Đắc Xô	10
17	Đội dân phòng thôn Đức Long	10
18	Đội dân phòng Bon Đắc Sắk	10
19	Đội dân phòng Bon Đắc Mâm	10
20	Đội dân phòng thôn Tây Sơn	10
21	Đội dân phòng thôn Đông Sơn	10
22	Đội dân phòng thôn Nam Sơn	10
23	Đội dân phòng thôn Đắc Hưng	10
24	Đội dân phòng thôn Nam Thanh	10
25	Đội dân phòng thôn Đắc Thanh	10
26	Đội dân phòng thôn Sơn Hà	10
27	Đội dân phòng thôn Đắc Sơn	10
28	Đội dân phòng thôn Đắc Xuân	10
29	Đội dân phòng thôn Đắc Hợp	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
30	Đội dân phòng thôn Thanh Sơn	10
31	Đội dân phòng thôn Tân Sơn	10
32	Đội dân phòng thôn Lương Sơn	10
	Xã Nam Đà	
1	Đội dân phòng thôn Đức Lập	10
2	Đội dân phòng thôn Quảng Hà	10
3	Đội dân phòng thôn Nam Cao	10
4	Đội dân phòng thôn Đắc Cao	10
5	Đội dân phòng thôn Đắc Trung	10
6	Đội dân phòng thôn Đắc Thành	10
7	Đội dân phòng thôn Quảng Đà	10
8	Đội dân phòng thôn Thanh Sơn (mới)	10
9	Đội dân phòng thôn Cao Sơn (mới)	10
10	Đội dân phòng Buôn Choah	10
11	Đội dân phòng thôn Ninh Giang	10
12	Đội dân phòng thôn Bình Giang	10
13	Đội dân phòng thôn Nam Hải	10
14	Đội dân phòng thôn Nam Thành	10
15	Đội dân phòng thôn Nam Sơn	10
16	Đội dân phòng thôn Nam Nghĩa	10
17	Đội dân phòng thôn Nam Cường	10
18	Đội dân phòng thôn Nam Phú (mới)	10
19	Đội dân phòng thôn Nam Thắng (mới)	10
20	Đội dân phòng thôn Nam Xuân	10
21	Đội dân phòng thôn Nam Thạnh	10
22	Đội dân phòng thôn Nam Hiệp	10
23	Đội dân phòng thôn Nam Thuận	10
24	Đội dân phòng thôn Nam Trung	10
25	Đội dân phòng thôn Nam Hà	10
26	Đội dân phòng thôn Nam Tân	10
	Xã Krông Nô	
1	Đội dân phòng thôn Đắc Mâm 1	10
2	Đội dân phòng thôn Đắc Mâm 2	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
3	Đội dân phòng thôn Đắc Mâm 3	15
4	Đội dân phòng thôn Đắc Mâm 4	10
5	Đội dân phòng thôn Đắc Hà	10
6	Đội dân phòng thôn Đắc Tân	10
7	Đội dân phòng thôn Đắc Vượng	10
8	Đội dân phòng Bon Dru	10
9	Đội dân phòng Bon Yok RLinh	10
10	Đội dân phòng Bon Bróih	10
11	Đội dân phòng thôn Đắc Hoa	10
12	Đội dân phòng thôn Đắc Ri	10
13	Đội dân phòng thôn Đắc Rô	10
14	Đội dân phòng thôn Đắc Lưu	10
15	Đội dân phòng thôn Đắc Na	10
16	Đội dân phòng Buôn 9	10
17	Đội dân phòng Buôn K62	10
18	Đội dân phòng Buôn Ol	10
19	Đội dân phòng thôn Đắc Hợp	10
20	Đội dân phòng thôn Đắc Xuân	10
21	Đội dân phòng thôn Exa Nô	10
22	Đội dân phòng thôn Giang Cách	10
23	Đội dân phòng thôn Đắc Tâm	10
	Xã Năm Nung	
1	Đội dân phòng thôn Tân Lập	15
2	Đội dân phòng Bon Rcập	10
3	Đội dân phòng thôn Yók Ju	10
4	Đội dân phòng thôn Nam Tiến	15
5	Đội dân phòng Bon Ja Răh	10
6	Đội dân phòng thôn Thanh Thái	10
7	Đội dân phòng thôn Quảng Hà	10
8	Đội dân phòng thôn Nam Thanh	10
9	Đội dân phòng thôn Nam Tân	10
10	Đội dân phòng Bon Đắc Prí	10
11	Đội dân phòng thôn Nam Hà	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
12	Đội dân phòng thôn Nam Xuân	10
13	Đội dân phòng thôn Nam Dao	10
14	Đội dân phòng thôn Nam Ninh	10
	Xã Quảng Phú	
1	Đội dân phòng thôn Xuyên Hải	10
2	Đội dân phòng thôn Xuyên Phước	10
3	Đội dân phòng thôn Xuyên Hà	10
4	Đội dân phòng thôn Xuyên Tân	10
5	Đội dân phòng thôn Xuyên An	10
6	Đội dân phòng thôn Xuyên Nghĩa	10
7	Đội dân phòng Bon Choih	10
8	Đội dân phòng thôn Phú Tân	10
9	Đội dân phòng thôn Phú Cường	10
10	Đội dân phòng thôn Đắc Nang	10
11	Đội dân phòng Buôn Krue	10
12	Đội dân phòng thôn Phú Thịnh	10
13	Đội dân phòng thôn Phú Tiến	10
14	Đội dân phòng thôn Phú Hưng	10
15	Đội dân phòng thôn Phú Xuân	10
16	Đội dân phòng thôn Phú Trung	10
17	Đội dân phòng thôn Phú Thuận	10
18	Đội dân phòng thôn Phú Lợi	10
19	Đội dân phòng thôn Phú Sơn	10
20	Đội dân phòng thôn Phú Hoà	10
21	Đội dân phòng thôn Phú Vinh	10
	Xã Đắc Song	
1	Đội dân phòng Bon BuJri	10
2	Đội dân phòng Bon A3	10
3	Đội dân phòng thôn Đắc Sơn 1	10
4	Đội dân phòng thôn Hà Nam Ninh	10
5	Đội dân phòng thôn E29	10
6	Đội dân phòng thôn 4	10
7	Đội dân phòng Bon RLông	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
8	Đội dân phòng thôn Rừng Lạnh	10
9	Đội dân phòng thôn Tân Bình	15
10	Đội dân phòng thôn Đắc Hoà	10
11	Đội dân phòng thôn Đắc Sơn	10
	Xã Thuận Hạnh	
1	Đội dân phòng thôn 2	15
2	Đội dân phòng thôn 7	15
3	Đội dân phòng thôn 3	15
4	Đội dân phòng thôn 5	15
5	Đội dân phòng thôn 8	15
6	Đội dân phòng Bản Đầm Giỏ	10
7	Đội dân phòng Bản Đắc Thốt	10
8	Đội dân phòng thôn Thuận Tân	15
9	Đội dân phòng thôn Thuận Thành	15
10	Đội dân phòng thôn Thuận Tĩnh	15
11	Đội dân phòng thôn Thuận Hải	15
12	Đội dân phòng thôn Thuận Hòa	15
13	Đội dân phòng thôn Thuận Bắc	15
14	Đội dân phòng thôn Thuận Nam	15
15	Đội dân phòng thôn Thuận Lợi	15
16	Đội dân phòng thôn Thuận Nghĩa	15
17	Đội dân phòng thôn Thuận Trung	15
18	Đội dân phòng thôn Thuận Bình	15
	Xã Đức An	
1	Đội dân phòng Thôn 1	10
2	Đội dân phòng Thôn 2	15
3	Đội dân phòng Thôn 3	10
4	Đội dân phòng Thôn 4	10
5	Đội dân phòng Thôn 5	15
6	Đội dân phòng Thôn 12	10
7	Đội dân phòng Bon N'Jrang Lu	10
8	Đội dân phòng Bon Bu N'Drung	10
9	Đội dân phòng thôn Đắc R'Mo	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
10	Đội dân phòng thôn Đắc Tiên	10
11	Đội dân phòng thôn Đắc Kual 2	10
12	Đội dân phòng thôn Đắc Kual 3	10
13	Đội dân phòng Bon Bu Boong	10
14	Đội dân phòng Bon Bu Rwah	10
15	Đội dân phòng thôn Đắc Kual	15
16	Đội dân phòng thôn Đắc Kual 5	10
17	Đội dân phòng thôn Bình An	15
18	Đội dân phòng thôn 6	15
19	Đội dân phòng thôn 7	15
20	Đội dân phòng thôn 8	15
21	Đội dân phòng thôn 9	10
22	Đội dân phòng thôn 10	15
23	Đội dân phòng thôn 11	15
	Xã Trường Xuân	
1	Đội dân phòng thôn 5	15
2	Đội dân phòng thôn 3	15
3	Đội dân phòng thôn 7	10
4	Đội dân phòng Bản Đắc Lép	10
5	Đội dân phòng thôn 9	10
6	Đội dân phòng thôn 2	15
7	Đội dân phòng thôn 4	10
8	Đội dân phòng thôn 12	15
9	Đội dân phòng thôn 11	10
10	Đội dân phòng Bon Bu Păh	10
11	Đội dân phòng Bon N'Jang Bơ	10
12	Đội dân phòng Bon Ding Plei	10
13	Đội dân phòng Bon Jâng Plây 3	10
14	Đội dân phòng thôn 8	10
15	Đội dân phòng Bon Păng Sim	10
16	Đội dân phòng thôn 10	10
17	Đội dân phòng Bon Ta Mung	10
18	Đội dân phòng thôn 1	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
19	Đội dân phòng thôn 6	10
	Xã Quảng Sơn	
1	Đội dân phòng Bon Rlong phe	10
2	Đội dân phòng Bon Phi glê	10
3	Đội dân phòng Bon Bu Sir	10
4	Đội dân phòng Bon N'Ting	15
5	Đội dân phòng thôn Quảng Hợp	15
6	Đội dân phòng thôn Quảng Tiến	15
7	Đội dân phòng Bon N'Doh	10
8	Đội dân phòng Bon R'Bút	15
9	Đội dân phòng Bon Sa Nar	10
10	Đội dân phòng thôn 4	10
11	Đội dân phòng thôn 5	10
12	Đội dân phòng thôn Đăk Snao	10
13	Đội dân phòng thôn Đăk Snao 2	10
	Xã Quảng Hòa	
1	Đội dân phòng thôn 6	10
2	Đội dân phòng thôn 7	10
3	Đội dân phòng thôn 8	10
4	Đội dân phòng thôn 9	10
5	Đội dân phòng thôn 10	10
6	Đội dân phòng thôn 11	10
7	Đội dân phòng thôn 12	15
	Xã Tà Đùng	
1	Đội dân phòng Bon B'Srê A	10
2	Đội dân phòng Bon B'Dơng	10
3	Đội dân phòng Bon B'Srê B	10
4	Đội dân phòng Bon Pang So	10
5	Đội dân phòng Bon B' Nơr	10
6	Đội dân phòng thôn 1	15
7	Đội dân phòng thôn 2	10
8	Đội dân phòng thôn 3	10
9	Đội dân phòng thôn 4	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
10	Đội dân phòng Bon Sa Nar	10
11	Đội dân phòng Bon Rơ Sông	10
12	Đội dân phòng Bon Păng Xuôi	10
13	Đội dân phòng Bon Sa Ú	10
14	Đội dân phòng thôn 5	10
15	Đội dân phòng thôn 6	10
16	Đội dân phòng thôn 7	15
	Xã Quảng Khê	
1	Đội dân phòng Bon B'Nôm - Păng Răh	10
2	Đội dân phòng Bon B'Plào	10
3	Đội dân phòng Bon B'Tong	10
4	Đội dân phòng thôn 4	10
5	Đội dân phòng thôn 5	10
6	Đội dân phòng Bon Ka La Dong	10
7	Đội dân phòng Bon Phi Mur	15
8	Đội dân phòng Bon Ka Nur	15
9	Đội dân phòng Bon Ka La Dạ	10
10	Đội dân phòng Bon Sa Diêng	10
11	Đội dân phòng Bon Ka La Yu	10
12	Đội dân phòng Bon Sa Ú Dru	10
13	Đội dân phòng thôn Quảng Long	15
14	Đội dân phòng Bon B'Dong	10
15	Đội dân phòng thôn Đắc Lang	10
16	Đội dân phòng thôn Tân Tiến	10
17	Đội dân phòng Bon R'Dạ	10
	Phường Bắc Gia Nghĩa	
1	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Tiến	10
2	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Lập	10
3	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Thịnh	10
4	Đội dân phòng tổ dân phố Nghĩa Tín	10
5	Đội dân phòng tổ dân phố Nghĩa Hòa	10
6	Đội dân phòng tổ dân phố Nghĩa Thắng	10
7	Đội dân phòng tổ dân phố Nghĩa Lợi	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
8	Đội dân phòng tổ dân phố 1	10
9	Đội dân phòng tổ dân phố 2	10
10	Đội dân phòng tổ dân phố 3	10
11	Đội dân phòng tổ dân phố 4	10
12	Đội dân phòng tổ dân phố 5	10
13	Đội dân phòng tổ dân phố 6	10
14	Đội dân phòng tổ dân phố 7	10
15	Đội dân phòng tổ dân phố 8	10
16	Đội dân phòng tổ dân phố 9	10
17	Đội dân phòng tổ dân phố 10	10
18	Đội dân phòng tổ dân phố 11	10
19	Đội dân phòng tổ dân phố 12	15
20	Đội dân phòng tổ dân phố 13	15
21	Đội dân phòng tổ dân phố 14	15
22	Đội dân phòng tổ dân phố 15	10
23	Đội dân phòng tổ dân phố Ting Wêl Đăng	10
24	Đội dân phòng tổ dân phố Kon Hao	15
25	Đội dân phòng tổ dân phố 3 Đăk Ha	10
26	Đội dân phòng tổ dân phố 4 Đăk Ha	10
27	Đội dân phòng tổ dân phố 5 Đăk Ha	10
28	Đội dân phòng tổ dân phố 6 Đăk Ha	10
29	Đội dân phòng tổ dân phố 7 Đăk Ha	10
30	Đội dân phòng tổ dân phố 8 Đăk Ha	15
	Phường Nam Gia Nghĩa	
1	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Nghĩa Phú	10
2	Đội dân phòng tổ dân phố 2 Nghĩa Phú	10
3	Đội dân phòng tổ dân phố 3 Nghĩa Phú	10
4	Đội dân phòng tổ dân phố 4 Nghĩa Phú	10
5	Đội dân phòng tổ dân phố 5 Nghĩa Phú	15
6	Đội dân phòng tổ dân phố 6 Nghĩa Phú	10
7	Đội dân phòng tổ dân phố 7 Nghĩa Phú	10
8	Đội dân phòng tổ dân phố 8 Nghĩa Phú	10
9	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Nghĩa Tân	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
10	Đội dân phòng tổ dân phố 2 Nghĩa Tân	15
11	Đội dân phòng tổ dân phố 3 Nghĩa Tân	15
12	Đội dân phòng tổ dân phố 4 Nghĩa Tân	10
13	Đội dân phòng tổ dân phố 5 Nghĩa Tân	10
14	Đội dân phòng tổ dân phố 6 Nghĩa Tân	10
15	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Lợi	10
16	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Hiệp	10
17	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Phương	10
18	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Phú	10
19	Đội dân phòng tổ dân phố Tân An	10
20	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Hoà	10
21	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Bình	10
22	Đội dân phòng tổ dân phố Đắc R'Moan	10
	Phường Đông Gia Nghĩa	
1	Đội dân phòng tổ dân phố 1	15
2	Đội dân phòng tổ dân phố 2	10
3	Đội dân phòng tổ dân phố 3	15
4	Đội dân phòng tổ dân phố 4	15
5	Đội dân phòng tổ dân phố 5	15
6	Đội dân phòng tổ dân phố 6	10
7	Đội dân phòng tổ dân phố S' Rê Ú	10
8	Đội dân phòng tổ dân phố Phú Xuân	10
9	Đội dân phòng tổ dân phố Đắc Tân	10
10	Đội dân phòng tổ dân phố Tinh Wel Đơn	10
11	Đội dân phòng tổ dân phố N'R Jieng	10
12	Đội dân phòng tổ dân phố Bu Sop	10
13	Đội dân phòng tổ dân phố Phai Kol Pru Đăng	10
14	Đội dân phòng tổ dân phố Nghĩa Hòa	10
15	Đội dân phòng tổ dân phố Nghĩa Thuận	10
16	Đội dân phòng tổ dân phố Nam Rạ	10
17	Đội dân phòng tổ dân phố Đồng Tiến	10
18	Đội dân phòng tổ dân phố Cây Xoài	10
	Xã Quảng Trục	

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
1	Đội dân phòng Bon Bu Prăng 1	10
2	Đội dân phòng Bon Bu Prăng 1A	10
3	Đội dân phòng Bon Bu Prăng 2	10
4	Đội dân phòng Bon Bu Prăng 2A	10
5	Đội dân phòng Bon Bu Nung	10
6	Đội dân phòng Bon Bu Dă	15
7	Đội dân phòng Bon Bu Gia	10
8	Đội dân phòng Bon Bu Sóp	10
9	Đội dân phòng Bon Bu Lum	15
10	Đội dân phòng Bon Bu Krăk	10
11	Đội dân phòng Bon Đăk Huýt	15
	Xã Quảng Tân	
1	Đội dân phòng thôn 1A	10
2	Đội dân phòng Bon Bu Ndong A	10
3	Đội dân phòng Bon Bu Ndong B	10
4	Đội dân phòng thôn 3A	10
5	Đội dân phòng thôn 4	10
6	Đội dân phòng Bon Ja Lú A	10
7	Đội dân phòng Bon Ja Lú B	10
8	Đội dân phòng thôn 7	10
9	Đội dân phòng thôn 8	10
10	Đội dân phòng thôn 9	10
11	Đội dân phòng thôn 10	10
12	Đội dân phòng thôn 11	10
13	Đội dân phòng thôn Đăk Suon	10
14	Đội dân phòng thôn Đăk Mrê	10
15	Đội dân phòng thôn Đăk Mrang	10
16	Đội dân phòng thôn Đăk R'Tăng	10
17	Đội dân phòng thôn Đăk K'run	10
18	Đội dân phòng Bon Jâng Kriêng	10
19	Đội dân phòng thôn Đăk Quong	10
20	Đội dân phòng Bon Mê Ra	10
21	Đội dân phòng Bon Đăk N'Jut	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
22	Đội dân phòng thôn 1	10
23	Đội dân phòng thôn 2	10
24	Đội dân phòng thôn 3	10
25	Đội dân phòng thôn Tân Bình (mới)	15
26	Đội dân phòng Bon Phi Lơ Te	10
27	Đội dân phòng Bon Phi Lơ Te 1	10
28	Đội dân phòng Bon Diêng Đu	10
29	Đội dân phòng Bản Si Át	10
30	Đội dân phòng Bản Sín Chải	10
31	Đội dân phòng Bản Giang Châu	10
32	Đội dân phòng Bản Tân Lập	10
33	Đội dân phòng Bản Ninh Hòa	10
34	Đội dân phòng Bản Đoàn Kết	10
	Xã Tuy Đức	
1	Đội dân phòng thôn Nam Hà	10
2	Đội dân phòng thôn 2A	10
3	Đội dân phòng thôn Đoàn Kết	10
4	Đội dân phòng thôn Quảng Tâm	15
5	Đội dân phòng Bon Bu N'Đor B	15
6	Đội dân phòng thôn Doãn Văn	10
7	Đội dân phòng Bon Ja Lú	10
8	Đội dân phòng Bon Bu Mlanh A	10
9	Đội dân phòng Bon Bu Mlanh B	10
10	Đội dân phòng Bon R'Muôn	10
11	Đội dân phòng Bon Diêng Ngaih	10
12	Đội dân phòng Bon Me Ra	15
13	Đội dân phòng Bon Bu Dong	15
14	Đội dân phòng Bon Bu Đách	10
15	Đội dân phòng Bon Bu Koh	10
16	Đội dân phòng Bon Bu N'Đor A	10
17	Đội dân phòng thôn 1	10
18	Đội dân phòng thôn 2	15
19	Đội dân phòng thôn 3	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
20	Đội dân phòng thôn 4	10
21	Đội dân phòng thôn 5	10
22	Đội dân phòng thôn 6	10
23	Đội dân phòng thôn 7	10
24	Đội dân phòng thôn 8	10
25	Đội dân phòng thôn 9	10
26	Đội dân phòng thôn Tuy Đức	15
27	Đội dân phòng Bon Bu Boong	10
28	Đội dân phòng Bon Bu NDRung	10
	Xã Kiến Đức	
1	Đội dân phòng thôn Quảng Lộc	10
2	Đội dân phòng thôn Quảng Thọ	10
3	Đội dân phòng thôn Quảng Thành	10
4	Đội dân phòng thôn Quảng An	10
5	Đội dân phòng thôn Quảng Phước	10
6	Đội dân phòng thôn Quảng Đạt	15
7	Đội dân phòng thôn Quảng Tiến	10
8	Đội dân phòng thôn Quảng Hòa	10
9	Đội dân phòng thôn Quảng Thuận	10
10	Đội dân phòng thôn Quảng Lợi	10
11	Đội dân phòng thôn Quảng Chánh	15
12	Đội dân phòng thôn Quảng Trung	10
13	Đội dân phòng thôn Quảng Bình	15
14	Đội dân phòng thôn Bù Đốp	10
15	Đội dân phòng Bon Bu Za Rách	10
16	Đội dân phòng thôn Quảng Sơn	10
17	Đội dân phòng thôn 1	15
18	Đội dân phòng thôn 2	15
19	Đội dân phòng thôn 3	15
20	Đội dân phòng thôn 4	10
21	Đội dân phòng thôn 5	15
22	Đội dân phòng thôn 6	15
23	Đội dân phòng thôn 7	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
24	Đội dân phòng thôn 8	10
25	Đội dân phòng thôn 9	10
26	Đội dân phòng thôn 10	10
27	Đội dân phòng thôn 11	10
28	Đội dân phòng thôn 12	10
29	Đội dân phòng thôn 13	15
30	Đội dân phòng thôn 14	10
31	Đội dân phòng thôn 15	10
32	Đội dân phòng thôn 16	10
33	Đội dân phòng thôn 17	10
34	Đội dân phòng Bon Đắc Blao	10
	Xã Quảng Tín	
1	Đội dân phòng thôn Đắc Sin 1	10
2	Đội dân phòng thôn Đắc Sin 2	10
3	Đội dân phòng thôn Đắc Sin 3	10
4	Đội dân phòng thôn Đắc Sin 4	10
5	Đội dân phòng thôn Đắc Sin 5	10
6	Đội dân phòng thôn Đắc Sin 7	10
7	Đội dân phòng thôn Đắc Sin 10	10
8	Đội dân phòng thôn Đắc Sin 11	10
9	Đội dân phòng thôn Đắc Sin 12	10
10	Đội dân phòng thôn Đắc Sin 13	10
11	Đội dân phòng thôn Đắc Sin 16	10
12	Đội dân phòng thôn 01	10
13	Đội dân phòng thôn 02	10
14	Đội dân phòng thôn 03	10
15	Đội dân phòng thôn 04	10
16	Đội dân phòng thôn 05	10
17	Đội dân phòng thôn 06	10
18	Đội dân phòng thôn 08	10
19	Đội dân phòng thôn 09	10
20	Đội dân phòng thôn 10	10
21	Đội dân phòng thôn Sa đa cô	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
22	Đội dân phòng Bon Ol Bù Tung	10
23	Đội dân phòng Bon Bù Đách	10
24	Đội dân phòng Bon Bù Bir	10
25	Đội dân phòng Bon Đăng Kliêng	10
26	Đội dân phòng thôn Đoàn Kết	10
27	Đội dân phòng thôn Tân Tiến	10
28	Đội dân phòng thôn Tân Phú	10
29	Đội dân phòng thôn Đắc Ru 6	10
30	Đội dân phòng thôn Tân Lợi	10
31	Đội dân phòng thôn Tân Lập	10
32	Đội dân phòng Bon Bù Sê Rê I	10
33	Đội dân phòng Bon Bù Sê Rê II	10
34	Đội dân phòng thôn Đắc Ru 8	10
35	Đội dân phòng thôn Tân Bình	10
36	Đội dân phòng thôn Châu Thành	10
37	Đội dân phòng thôn Hưng Bình 1	10
38	Đội dân phòng thôn Hưng Bình 2	10
39	Đội dân phòng thôn Hưng Bình 3	10
40	Đội dân phòng thôn Hưng Bình 5	10
41	Đội dân phòng thôn Hưng Bình 6	10
42	Đội dân phòng Bon Châu Mạ	10
	Xã Nhân Cơ	
1	Đội dân phòng thôn 3	15
2	Đội dân phòng thôn 4	10
3	Đội dân phòng thôn 5	10
4	Đội dân phòng thôn 6	10
5	Đội dân phòng thôn 7	15
6	Đội dân phòng thôn 8	10
7	Đội dân phòng thôn 9	10
8	Đội dân phòng thôn 11	10
9	Đội dân phòng thôn 12	10
10	Đội dân phòng thôn 17	10
11	Đội dân phòng Bon Bu Dấp	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
12	Đội dân phòng thôn 1	10
13	Đội dân phòng thôn 18	10
14	Đội dân phòng thôn 19	10
15	Đội dân phòng thôn 20	10
16	Đội dân phòng thôn 10	10
17	Đội dân phòng thôn 13	10
18	Đội dân phòng thôn 14	10
19	Đội dân phòng thôn 15	10
20	Đội dân phòng thôn 16	10
21	Đội dân phòng Bon Bu N'doh	10
22	Đội dân phòng thôn 2	10
23	Đội dân phòng thôn 21	10
24	Đội dân phòng thôn 22	10
25	Đội dân phòng Bon PiNao	10
26	Đội dân phòng thôn 23	10
27	Đội dân phòng thôn 24	10
28	Đội dân phòng thôn 25	10
	Phường Hàm Thắng	
1	Đội dân phòng khu phố 1	15
2	Đội dân phòng khu phố 2	15
3	Đội dân phòng khu phố 3	15
4	Đội dân phòng khu phố 4	15
5	Đội dân phòng khu phố Kim Bình	15
6	Đội dân phòng khu phố Thắng Hiệp	15
7	Đội dân phòng khu phố Thắng Thuận	15
8	Đội dân phòng khu phố Thắng Hòa	15
9	Đội dân phòng khu phố Thắng Lợi	15
10	Đội dân phòng khu phố Kim Ngọc	15
11	Đội dân phòng khu phố Ung Chiếm	15
12	Đội dân phòng khu phố Phú Hòa	15
13	Đội dân phòng khu phố Phú Thành	15
14	Đội dân phòng khu phố Phú Trường	15
15	Đội dân phòng khu phố Phú Cường	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
16	Đội dân phòng khu phố Phú An	15
17	Đội dân phòng khu phố Phú Thịnh	15
18	Đội dân phòng khu phố Phú Xuân	10
19	Đội dân phòng khu phố Phú Mỹ	10
	Phường Bình Thuận	
1	Đội dân phòng khu phố 1	15
2	Đội dân phòng khu phố 2	15
3	Đội dân phòng khu phố 3	15
4	Đội dân phòng khu phố 4	15
5	Đội dân phòng khu phố 5	15
6	Đội dân phòng khu phố 6	15
7	Đội dân phòng khu phố Đại Thiện 1	15
8	Đội dân phòng khu phố Đại Thiện 2	15
9	Đội dân phòng khu phố Phú Điền	15
10	Đội dân phòng khu phố Phú Nhang	15
11	Đội dân phòng khu phố Xuân Điền	15
12	Đội dân phòng khu phố Đại Lộc	15
13	Đội dân phòng khu phố Xuân Phong	10
14	Đội dân phòng khu phố Xuân Phú	15
15	Đội dân phòng khu phố Xuân Hòa	15
16	Đội dân phòng khu phố Xuân Tài	15
	Phường Mũi Né	
1	Đội dân phòng khu phố Hàm Tiến 1	15
2	Đội dân phòng khu phố Hàm Tiến 2	10
3	Đội dân phòng khu phố Hàm Tiến 3	10
4	Đội dân phòng khu phố Hàm Tiến 4	15
5	Đội dân phòng khu phố Thiện Sơn	10
6	Đội dân phòng khu phố Thiện An	10
7	Đội dân phòng khu phố Thiện Trung	15
8	Đội dân phòng khu phố Thiện Hòa	10
9	Đội dân phòng khu phố Thiện Bình	10
10	Đội dân phòng khu phố 1	15
11	Đội dân phòng khu phố 2	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
12	Đội dân phòng khu phố 3	10
13	Đội dân phòng khu phố 4	10
14	Đội dân phòng khu phố 5	15
15	Đội dân phòng khu phố 6	10
16	Đội dân phòng khu phố 7	10
17	Đội dân phòng khu phố 8	10
18	Đội dân phòng khu phố 9	10
19	Đội dân phòng khu phố 10	15
20	Đội dân phòng khu phố 11	10
21	Đội dân phòng khu phố 12	15
22	Đội dân phòng khu phố 13	10
23	Đội dân phòng khu phố 14	15
24	Đội dân phòng khu phố 15	15
25	Đội dân phòng khu phố Long Sơn	10
26	Đội dân phòng khu phố Suối Nước	10
	Phường Phú Thủy	
1	Đội dân phòng khu phố 1 - Phú Hải	15
2	Đội dân phòng khu phố 2 - Phú Hải	15
3	Đội dân phòng khu phố 3 - Phú Hải	15
4	Đội dân phòng khu phố 4 - Phú Hải	15
5	Đội dân phòng khu phố 5 - Phú Hải	15
6	Đội dân phòng khu phố 1	15
7	Đội dân phòng khu phố 2	10
8	Đội dân phòng khu phố 3	10
9	Đội dân phòng khu phố 4	15
10	Đội dân phòng khu phố 5	10
11	Đội dân phòng khu phố 6	15
12	Đội dân phòng khu phố 7	15
13	Đội dân phòng khu phố 8	10
14	Đội dân phòng khu phố 10	10
15	Đội dân phòng khu phố 11	15
16	Đội dân phòng khu phố 12	10
17	Đội dân phòng khu phố 13	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
18	Đội dân phòng khu phố 14	15
19	Đội dân phòng khu phố 1 - Thanh Hải	15
20	Đội dân phòng khu phố 2 - Thanh Hải	10
21	Đội dân phòng khu phố 3 - Thanh Hải	15
22	Đội dân phòng khu phố 4 - Thanh Hải	10
23	Đội dân phòng khu phố 5 - Thanh Hải	15
	Phường Phan Thiết	
1	Đội dân phòng tổ dân phố 1	10
2	Đội dân phòng tổ dân phố 2	10
3	Đội dân phòng tổ dân phố 3	10
4	Đội dân phòng tổ dân phố 4	10
5	Đội dân phòng tổ dân phố 5	15
6	Đội dân phòng tổ dân phố 6	10
7	Đội dân phòng tổ dân phố 7	15
8	Đội dân phòng tổ dân phố 8	10
9	Đội dân phòng tổ dân phố 9	10
10	Đội dân phòng tổ dân phố 10	10
11	Đội dân phòng tổ dân phố 11	10
12	Đội dân phòng tổ dân phố 12	15
13	Đội dân phòng tổ dân phố 13	10
14	Đội dân phòng tổ dân phố 14	10
15	Đội dân phòng tổ dân phố 15	10
16	Đội dân phòng tổ dân phố 16	10
17	Đội dân phòng tổ dân phố 17	15
18	Đội dân phòng tổ dân phố 18	10
19	Đội dân phòng tổ dân phố 19	10
20	Đội dân phòng tổ dân phố 20	10
21	Đội dân phòng tổ dân phố 21	10
22	Đội dân phòng tổ dân phố 22	10
23	Đội dân phòng tổ dân phố 23	15
24	Đội dân phòng tổ dân phố 24	10
25	Đội dân phòng tổ dân phố 25	10
26	Đội dân phòng tổ dân phố 26	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
27	Đội dân phòng tổ dân phố 27	10
28	Đội dân phòng tổ dân phố 28	10
29	Đội dân phòng tổ dân phố 29	15
30	Đội dân phòng tổ dân phố 30	15
31	Đội dân phòng tổ dân phố 31	15
32	Đội dân phòng tổ dân phố 32	10
33	Đội dân phòng tổ dân phố 33	10
34	Đội dân phòng tổ dân phố 34	10
35	Đội dân phòng tổ dân phố 35	15
36	Đội dân phòng tổ dân phố 36	15
37	Đội dân phòng tổ dân phố 37	15
38	Đội dân phòng tổ dân phố 38	10
39	Đội dân phòng tổ dân phố 39	15
40	Đội dân phòng tổ dân phố 40	15
41	Đội dân phòng tổ dân phố 41	10
42	Đội dân phòng tổ dân phố 42	15
43	Đội dân phòng tổ dân phố 43	15
44	Đội dân phòng tổ dân phố 44	10
	Phường Tiến Thành	
1	Đội dân phòng khu phố 1	10
2	Đội dân phòng khu phố 2	15
3	Đội dân phòng khu phố 3	15
4	Đội dân phòng khu phố 4	15
5	Đội dân phòng khu phố 5	15
6	Đội dân phòng khu phố 6	15
7	Đội dân phòng khu phố 7	15
8	Đội dân phòng khu phố 8	15
9	Đội dân phòng khu phố Tiến Đức	10
10	Đội dân phòng khu phố Tiến Bình	10
11	Đội dân phòng khu phố Tiến An	10
12	Đội dân phòng khu phố Tiến Hòa	10
13	Đội dân phòng khu phố Tiến Hải	10
14	Đội dân phòng khu phố Tiến Phú	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
	Phường La gi	
1	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Tân An	10
2	Đội dân phòng tổ dân phố 2 Tân An	10
3	Đội dân phòng tổ dân phố 3 Tân An	15
4	Đội dân phòng tổ dân phố 4 Tân An	15
5	Đội dân phòng tổ dân phố 5 Tân An	15
6	Đội dân phòng tổ dân phố 6 Tân An	15
7	Đội dân phòng tổ dân phố 7 Tân An	15
8	Đội dân phòng tổ dân phố 8 Tân An	15
9	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Tân Thiện	10
10	Đội dân phòng tổ dân phố 2 Tân Thiện	10
11	Đội dân phòng tổ dân phố 3 Tân Thiện	15
12	Đội dân phòng tổ dân phố 4 Tân Thiện	10
13	Đội dân phòng tổ dân phố 5 Tân Thiện	15
14	Đội dân phòng tổ dân phố Bình An 1	15
15	Đội dân phòng tổ dân phố Bình An 2	10
16	Đội dân phòng tổ dân phố Bình An 3	15
17	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Lý 1	10
18	Đội dân phòng tổ dân phố Tân Lý 2	10
19	Đội dân phòng tổ dân phố 1 Bình Tân	10
20	Đội dân phòng tổ dân phố 2 Bình Tân	10
21	Đội dân phòng tổ dân phố 3 Bình Tân	10
22	Đội dân phòng tổ dân phố 4 Bình Tân	10
23	Đội dân phòng tổ dân phố 5 Bình Tân	10
24	Đội dân phòng tổ dân phố 6 Bình Tân	10
25	Đội dân phòng tổ dân phố 7 Bình Tân	15
26	Đội dân phòng tổ dân phố 8 Bình Tân	15
27	Đội dân phòng tổ dân phố 9 Bình Tân	15
28	Đội dân phòng tổ dân phố 10 Bình Tân	10
29	Đội dân phòng tổ dân phố 11 Bình Tân	15
	Phường Phước Hội	
1	Đội dân phòng khu phố 1	10
2	Đội dân phòng khu phố 2	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
3	Đội dân phòng khu phố 3	10
4	Đội dân phòng khu phố 4	10
5	Đội dân phòng khu phố 5	15
6	Đội dân phòng khu phố 7	10
7	Đội dân phòng khu phố 8	15
8	Đội dân phòng khu phố 9	10
9	Đội dân phòng khu phố 10	10
10	Đội dân phòng khu phố 6	10
11	Đội dân phòng khu phố 11	10
12	Đội dân phòng khu phố 12	15
13	Đội dân phòng khu phố 13	15
14	Đội dân phòng khu phố 14	15
15	Đội dân phòng khu phố 15	10
16	Đội dân phòng khu phố 16	10
17	Đội dân phòng khu phố Cam Bình	15
18	Đội dân phòng khu phố Mũi Đá	10
19	Đội dân phòng khu phố Phước Linh	10
20	Đội dân phòng khu phố Thanh Linh	10
21	Đội dân phòng khu phố Phước Thọ	10
22	Đội dân phòng khu phố Phước Tiến	10
23	Đội dân phòng khu phố Phước Hải	10
24	Đội dân phòng khu phố Hồ Tôm	10
	Xã Tuyên Quang	
1	Đội dân phòng thôn Tiến Hiệp	15
2	Đội dân phòng thôn Tiến Phú	15
3	Đội dân phòng thôn Tiến Thạnh	15
4	Đội dân phòng thôn Tiến Hưng	15
5	Đội dân phòng thôn Tiến Hòa	10
6	Đội dân phòng thôn Phú Khánh	15
7	Đội dân phòng thôn Phú Sơn	15
8	Đội dân phòng thôn Phú Phong	15
9	Đội dân phòng thôn Phú Hưng	15
10	Đội dân phòng thôn Phú Sum	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
11	Đội dân phòng thôn Phú Mỹ	15
12	Đội dân phòng thôn Văn Lâm	15
	Xã Tân Hải	
1	Đội dân phòng thôn Hiệp Lễ	15
2	Đội dân phòng thôn Hiệp Trí	10
3	Đội dân phòng thôn Hiệp Hoà	15
4	Đội dân phòng thôn Hiệp Thành	15
5	Đội dân phòng thôn Hiệp Thuận	10
6	Đội dân phòng thôn Ba Đẳng	15
7	Đội dân phòng thôn Tam Tân	15
8	Đội dân phòng thôn Hiệp Tiến	15
9	Đội dân phòng thôn Hiệp An	15
10	Đội dân phòng thôn Hiệp Phú	15
11	Đội dân phòng thôn Hiệp Cường	10
12	Đội dân phòng thôn Hiệp Tín	10
	Xã Vĩnh Hảo	
1	Đội dân phòng thôn Vĩnh Tiến	15
2	Đội dân phòng thôn Vĩnh Hưng	10
3	Đội dân phòng thôn Vĩnh Phúc	15
4	Đội dân phòng thôn Vĩnh Sơn	15
5	Đội dân phòng thôn Vĩnh Hải	15
	Xã Liên Hương	
1	Đội dân phòng thôn Phú Điền	15
2	Đội dân phòng thôn Lạc Trị	15
3	Đội dân phòng thôn Vĩnh Hanh	15
4	Đội dân phòng thôn 1 Phước Thê	15
5	Đội dân phòng thôn 2 Phước Thê	15
6	Đội dân phòng thôn 3 Phước Thê	15
7	Đội dân phòng thôn 1 Bình Thạnh	15
8	Đội dân phòng thôn 2 Bình Thạnh	10
9	Đội dân phòng thôn 3 Bình Thạnh	10
10	Đội dân phòng thôn 1 Liên Hương	15
11	Đội dân phòng thôn 2 Liên Hương	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
12	Đội dân phòng thôn 3 Liên Hương	15
13	Đội dân phòng thôn 4 Liên Hương	15
14	Đội dân phòng thôn 5 Liên Hương	15
15	Đội dân phòng thôn 6 Liên Hương	15
16	Đội dân phòng thôn 7 Liên Hương	15
17	Đội dân phòng thôn 8 Liên Hương	15
18	Đội dân phòng thôn 9 Liên Hương	15
19	Đội dân phòng thôn 10 Liên Hương	15
20	Đội dân phòng thôn 11 Liên Hương	15
21	Đội dân phòng thôn 12 Liên Hương	15
22	Đội dân phòng thôn 13 Liên Hương	15
23	Đội dân phòng thôn 14 Liên Hương	15
	Xã Tuy Phong	
1	Đội dân phòng thôn 1	15
2	Đội dân phòng thôn 2	15
3	Đội dân phòng thôn Tuy Tĩnh 1	15
4	Đội dân phòng thôn Tuy Tĩnh 2	10
5	Đội dân phòng thôn La Bá	10
6	Đội dân phòng thôn Phan Dũng	10
	Xã Phan Rí Cửa	
1	Đội dân phòng thôn Thanh Giang 1	15
2	Đội dân phòng thôn Thanh Giang 2	15
3	Đội dân phòng thôn Song Thanh 1	10
4	Đội dân phòng thôn Song Thanh 2	15
5	Đội dân phòng thôn Song Thanh 3	15
6	Đội dân phòng thôn Giang Hải 1	15
7	Đội dân phòng thôn Giang Hải 2	15
8	Đội dân phòng thôn Giang Hải 3	15
9	Đội dân phòng thôn Xuân Giang 1	15
10	Đội dân phòng thôn Xuân Giang 2	15
11	Đội dân phòng thôn Minh Tân 1	15
12	Đội dân phòng thôn Minh Tân 2	15
13	Đội dân phòng thôn Minh Tân 3	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
14	Đội dân phòng thôn Minh Tân 4	10
15	Đội dân phòng thôn Hải Tân 1	15
16	Đội dân phòng thôn Hải Tân 2	15
17	Đội dân phòng thôn Hải Tân 3	15
18	Đội dân phòng thôn Phú Thủy	15
19	Đội dân phòng thôn Phú Hòa	15
20	Đội dân phòng thôn Phú Hải	15
21	Đội dân phòng thôn Phú Tân	15
22	Đội dân phòng thôn Thanh Tân	10
23	Đội dân phòng thôn Thanh Lương	15
24	Đội dân phòng thôn Hiệp Đức 1	15
25	Đội dân phòng thôn Hiệp Đức 2	15
26	Đội dân phòng thôn Hà Thủy 1	15
27	Đội dân phòng thôn Hà Thủy 2	15
28	Đội dân phòng thôn Hà Thủy 3	15
29	Đội dân phòng thôn Lâm Lộc 1	15
30	Đội dân phòng thôn Lâm Lộc 2	15
31	Đội dân phòng thôn Hội Tâm	15
32	Đội dân phòng thôn Nha Mế	10
	Xã Bắc Bình	
1	Đội dân phòng thôn Bình Thắng	15
2	Đội dân phòng thôn Bình Minh	15
3	Đội dân phòng thôn Bình Hòa	15
4	Đội dân phòng thôn Bình Tiến	15
5	Đội dân phòng thôn Bình Đức	15
6	Đội dân phòng thôn Bình Hiếu	15
7	Đội dân phòng thôn Bình Liêm	15
8	Đội dân phòng thôn Bình Thủy	15
9	Đội dân phòng thôn Bình Lễ	15
10	Đội dân phòng thôn Bình Long	15
11	Đội dân phòng thôn Xuân An 1	15
12	Đội dân phòng thôn Xuân An 2	15
13	Đội dân phòng thôn Hiệp Phước	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
14	Đội dân phòng thôn Xuân Hội	15
15	Đội dân phòng thôn Xuân Quang	10
16	Đội dân phòng thôn Hòa Thuận	15
	Xã Hồng Thái	
1	Đội dân phòng thôn Cảnh Diễn	10
2	Đội dân phòng thôn Tịnh Mỹ	10
3	Đội dân phòng thôn Thanh Khiết	15
4	Đội dân phòng thôn Châu Hanh	10
5	Đội dân phòng thôn Trí Thái	10
6	Đội dân phòng thôn Mai Lãnh	10
7	Đội dân phòng thôn Thanh Bình	10
8	Đội dân phòng thôn Thái Thành	15
9	Đội dân phòng thôn Thái Hòa	15
10	Đội dân phòng thôn Thái An	15
11	Đội dân phòng thôn Thái Bình	15
12	Đội dân phòng thôn Thái Hiệp	15
13	Đội dân phòng thôn Thái Thuận	10
	Xã Hải Ninh	
1	Đội dân phòng thôn Hải Xuân	15
2	Đội dân phòng thôn Hải Lạc	15
3	Đội dân phòng thôn Hải Thủy	15
4	Đội dân phòng thôn An Hòa	10
5	Đội dân phòng thôn An Trung	15
6	Đội dân phòng thôn An Lạc	15
7	Đội dân phòng thôn An Bình	10
8	Đội dân phòng thôn An Thạnh	10
9	Đội dân phòng thôn Tân Điền	10
10	Đội dân phòng thôn Phú Điền	10
	Xã Phan Sơn	
1	Đội dân phòng thôn Ka Líp	10
2	Đội dân phòng thôn Bon Thớt	10
3	Đội dân phòng thôn Ta Moon	10
4	Đội dân phòng thôn Ka Lúc	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
	Xã Sông Lũy	
1	Đội dân phòng thôn Tiến Đạt	10
2	Đội dân phòng thôn Tiến Thành	15
3	Đội dân phòng thôn 1	15
4	Đội dân phòng thôn 2	15
5	Đội dân phòng thôn Suối Nhuôm	15
6	Đội dân phòng thôn Sông Khiêng	10
7	Đội dân phòng thôn Tú Sơn	10
8	Đội dân phòng thôn Hoà Bình	15
9	Đội dân phòng thôn Bình Nghĩa	15
10	Đội dân phòng thôn Bình Nhơn	10
11	Đội dân phòng thôn Bình Sơn	15
	Xã Lương Sơn	
1	Đội dân phòng thôn Thanh Bình	15
2	Đội dân phòng thôn Tân Bình	15
3	Đội dân phòng thôn Tân Sơn	15
4	Đội dân phòng thôn Tân Hoà	10
5	Đội dân phòng thôn Lương Nam	15
6	Đội dân phòng thôn Lương Tây	15
7	Đội dân phòng thôn Lương Trung	15
8	Đội dân phòng thôn Bắc Sơn	10
9	Đội dân phòng thôn Lương Bình	15
10	Đội dân phòng thôn Lương Hòa	10
11	Đội dân phòng thôn Lương Bắc	15
12	Đội dân phòng thôn Lương Đông	10
	Xã Hòa Thắng	
1	Đội dân phòng thôn Thanh Thịnh	10
2	Đội dân phòng thôn Hồng Trung	10
3	Đội dân phòng thôn Hồng Thắng	15
4	Đội dân phòng thôn Hồng Hải	15
5	Đội dân phòng thôn Hồng Chính	15
6	Đội dân phòng thôn Hồng Lâm	15
	Xã Đông Giang	

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
1	Đội dân phòng thôn Đông Tiến	10
2	Đội dân phòng thôn Hòa Tiến	10
3	Đội dân phòng thôn 1	10
4	Đội dân phòng thôn 2	15
5	Đội dân phòng thôn 3	10
	Xã La Dạ	
1	Đội dân phòng thôn Đaguri	10
2	Đội dân phòng thôn Đa Tro	15
3	Đội dân phòng thôn La Dày	10
4	Đội dân phòng thôn Đa Kim	10
5	Đội dân phòng thôn 1	15
6	Đội dân phòng thôn 2	10
7	Đội dân phòng thôn 3	15
8	Đội dân phòng thôn 4	10
	Xã Hàm Thuận Bắc	
1	Đội dân phòng thôn Dân Hòa	15
2	Đội dân phòng thôn Dân Trí	15
3	Đội dân phòng thôn Dân Lễ	10
4	Đội dân phòng thôn Dân Hiệp	15
5	Đội dân phòng thôn Phú Lập	15
6	Đội dân phòng thôn Phú Điền	15
7	Đội dân phòng thôn Lâm Thuận	10
8	Đội dân phòng thôn Phú Sơn	10
9	Đội dân phòng thôn Phú Thắng	10
10	Đội dân phòng thôn Phú Hòa	15
11	Đội dân phòng thôn Phú Thái	15
12	Đội dân phòng thôn Lâm Giang	15
	Xã Hàm Thuận	
1	Đội dân phòng thôn Ma Lâm	15
2	Đội dân phòng thôn Thuận Minh	15
3	Đội dân phòng thôn Dốc Lãng	15
4	Đội dân phòng thôn Ku Kê	15
5	Đội dân phòng thôn Lâm Hòa	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
6	Đội dân phòng thôn Phú Minh	15
7	Đội dân phòng thôn Lâm Giáo	15
8	Đội dân phòng thôn Tầm Hưng	15
9	Đội dân phòng thôn Nà Bồi	10
10	Đội dân phòng thôn Lâm Thiện	15
11	Đội dân phòng thôn 1	15
12	Đội dân phòng thôn 2	15
13	Đội dân phòng thôn 3	15
14	Đội dân phòng thôn 4	15
15	Đội dân phòng thôn 5	15
16	Đội dân phòng thôn 6	15
17	Đội dân phòng thôn 7	15
	Xã Hồng Sơn	
1	Đội dân phòng thôn Liêm Thuận	15
2	Đội dân phòng thôn Liêm Hòa	15
3	Đội dân phòng thôn Liêm Thái	15
4	Đội dân phòng thôn Liêm Bình	15
5	Đội dân phòng thôn Liêm An	15
6	Đội dân phòng thôn 1	15
7	Đội dân phòng thôn 2	15
8	Đội dân phòng thôn 3	15
9	Đội dân phòng thôn 4	15
10	Đội dân phòng thôn Suối Đá	15
	Xã Hàm Liêm	
1	Đội dân phòng thôn An Phú	15
2	Đội dân phòng thôn Hội Nhon	15
3	Đội dân phòng thôn Bình Lâm	15
4	Đội dân phòng thôn Bình An	15
5	Đội dân phòng thôn Ninh Thuận	15
6	Đội dân phòng thôn 6	15
7	Đội dân phòng thôn Trũng Liêm	15
8	Đội dân phòng thôn 1	15
9	Đội dân phòng thôn 2	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
10	Đội dân phòng thôn 3	15
11	Đội dân phòng thôn Thuận Điền	15
12	Đội dân phòng thôn Thuận Thành	15
13	Đội dân phòng thôn 5	15
	Xã Hàm Thạnh	
1	Đội dân phòng thôn Mỹ Thạnh 1	10
2	Đội dân phòng thôn Mỹ Thạnh 2	10
3	Đội dân phòng thôn Hàm Cần 1	15
4	Đội dân phòng thôn Hàm Cần 2	10
5	Đội dân phòng thôn Hàm Cần 3	15
6	Đội dân phòng thôn Lò To	10
7	Đội dân phòng thôn Ba Bàu	15
8	Đội dân phòng thôn Dân Hòa	10
9	Đội dân phòng thôn Dân Cường	15
10	Đội dân phòng thôn Dân Thuận	15
	Xã Hàm Kiệm	
1	Đội dân phòng thôn Đăng Thành	15
2	Đội dân phòng thôn Đại Thành	15
3	Đội dân phòng thôn Văn Phong	15
4	Đội dân phòng thôn Dân Hiệp	15
5	Đội dân phòng thôn Dân Phú	15
6	Đội dân phòng thôn Dân Bình	15
7	Đội dân phòng thôn Phú Nghĩa	10
8	Đội dân phòng thôn Phú Thọ	15
9	Đội dân phòng thôn Phú Sung	15
10	Đội dân phòng thôn Phú Lộc	15
11	Đội dân phòng thôn Phú Cường	15
	Xã Tân Thành	
1	Đội dân phòng thôn Thuận Minh	15
2	Đội dân phòng thôn Thuận Cường	10
3	Đội dân phòng thôn Thuận Thành	10
4	Đội dân phòng thôn Kê Gà	15
5	Đội dân phòng thôn Văn Kê	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
6	Đội dân phòng thôn Thanh Mỹ	15
7	Đội dân phòng thôn Cây Găng	10
8	Đội dân phòng thôn Hiệp Nghĩa	15
9	Đội dân phòng thôn Hiệp Nhơn	15
10	Đội dân phòng thôn Hiệp Hoà	15
11	Đội dân phòng thôn Hiệp Phước	15
12	Đội dân phòng thôn Hiệp Lễ	15
13	Đội dân phòng thôn Thanh Phong	15
14	Đội dân phòng thôn Hiệp Tân	15
	Xã Hàm Thuận Nam	
1	Đội dân phòng thôn Nam Trung	15
2	Đội dân phòng thôn Lập Hòa	15
3	Đội dân phòng thôn Lập Nghĩa	15
4	Đội dân phòng thôn Lập Vinh	15
5	Đội dân phòng thôn Lập Bình	15
6	Đội dân phòng thôn Nam Tân	15
7	Đội dân phòng thôn Nam Thành	15
8	Đội dân phòng thôn Minh Thành	15
9	Đội dân phòng thôn Minh Hòa	15
10	Đội dân phòng thôn Minh Tiến	15
	Xã Tân Lập	
1	Đội dân phòng thôn Lập Đức	15
2	Đội dân phòng thôn Lập Phước	15
3	Đội dân phòng thôn Tà Mon	15
4	Đội dân phòng thôn Lập Sơn	15
5	Đội dân phòng thôn An Vinh	15
6	Đội dân phòng thôn An Bình	15
7	Đội dân phòng thôn Tân Hưng	10
8	Đội dân phòng thôn Tân Hòa	10
9	Đội dân phòng thôn Tân Quang	15
	Xã Tân Minh	
1	Đội dân phòng thôn 1	10
2	Đội dân phòng thôn 2	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
3	Đội dân phòng thôn 3	15
4	Đội dân phòng thôn 4	15
5	Đội dân phòng thôn 5	15
6	Đội dân phòng thôn 6	15
7	Đội dân phòng thôn 7	10
8	Đội dân phòng thôn 8	15
9	Đội dân phòng thôn 9	10
10	Đội dân phòng thôn 10	10
11	Đội dân phòng thôn 11	10
12	Đội dân phòng thôn 12	10
13	Đội dân phòng thôn 13	15
14	Đội dân phòng thôn 14	10
15	Đội dân phòng thôn 15	10
	Xã Hàm Tân	
1	Đội dân phòng thôn 1	15
2	Đội dân phòng thôn 2	15
3	Đội dân phòng thôn 3	15
4	Đội dân phòng thôn 4	15
5	Đội dân phòng thôn 5	15
6	Đội dân phòng thôn 6	10
7	Đội dân phòng thôn 7	15
8	Đội dân phòng thôn 8	10
9	Đội dân phòng thôn Đông Thanh	15
10	Đội dân phòng thôn Đông Hiệp	10
11	Đội dân phòng thôn Đông Hòa	15
12	Đội dân phòng thôn Suối Máu	10
13	Đội dân phòng thôn Đông Thuận	15
14	Đội dân phòng thôn Đá Mài 1	15
15	Đội dân phòng thôn Đá Mài 2	15
16	Đội dân phòng thôn Láng Gòn 1	15
17	Đội dân phòng thôn Láng Gòn 2	15
	Xã Sơn Mỹ	
1	Đội dân phòng thôn 1	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
2	Đội dân phòng thôn 2	15
3	Đội dân phòng thôn 3	15
4	Đội dân phòng thôn 4	15
5	Đội dân phòng thôn Cô Kiều	10
6	Đội dân phòng thôn Phò Tri	15
7	Đội dân phòng thôn Gò Đền	15
8	Đội dân phòng thôn Gò Găng	10
9	Đội dân phòng thôn Hồ Lân	10
10	Đội dân phòng thôn Hiệp Hòa	15
11	Đội dân phòng thôn Hàm Thắng	10
12	Đội dân phòng thôn Bàu Giêng	15
13	Đội dân phòng thôn Thắng Hải	15
14	Đội dân phòng thôn Hà Lăng	15
15	Đội dân phòng thôn Suối Bang	10
16	Đội dân phòng thôn Suối Tứ	10
	Xã Bắc Ruộng	
1	Đội dân phòng thôn Măng Tổ 1	15
2	Đội dân phòng thôn Măng Tổ 2	10
3	Đội dân phòng thôn Măng Tổ 3	10
4	Đội dân phòng thôn Đức Tân 4	15
5	Đội dân phòng thôn Đức Tân 5	15
6	Đội dân phòng thôn Đức Tân 6	15
7	Đội dân phòng thôn Đức Tân 7	10
8	Đội dân phòng thôn Đức Tân 8	15
9	Đội dân phòng thôn 1	15
10	Đội dân phòng thôn 2	15
11	Đội dân phòng thôn 3	15
12	Đội dân phòng thôn 4	10
	Xã Nghị Đức	
1	Đội dân phòng thôn Đức Phú 1	15
2	Đội dân phòng thôn Đức Phú 2	15
3	Đội dân phòng thôn Đức Phú 3	15
4	Đội dân phòng thôn Đức Phú 4	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
5	Đội dân phòng thôn Tà Púra	10
6	Đội dân phòng thôn 1	15
7	Đội dân phòng thôn 2	10
8	Đội dân phòng thôn 3	10
9	Đội dân phòng thôn 4	15
10	Đội dân phòng thôn 5	15
11	Đội dân phòng thôn 6	15
12	Đội dân phòng thôn 7	15
	Xã Đồng Kho	
1	Đội dân phòng thôn Huy Khiêm 1	15
2	Đội dân phòng thôn Huy Khiêm 2	15
3	Đội dân phòng thôn Huy Khiêm 3	15
4	Đội dân phòng thôn Huy Khiêm 4	15
5	Đội dân phòng thôn Huy Khiêm 5	15
6	Đội dân phòng thôn Huy Khiêm 6	10
7	Đội dân phòng thôn Đồng Kho 1	15
8	Đội dân phòng thôn Đồng Kho 2	15
9	Đội dân phòng thôn Đồng Kho 3	10
10	Đội dân phòng thôn Đồng Kho 4	10
11	Đội dân phòng thôn Đồng Kho 5	10
12	Đội dân phòng thôn La Ngâu 1	10
13	Đội dân phòng thôn La Ngâu 2	10
14	Đội dân phòng thôn La Ngâu 3	10
15	Đội dân phòng thôn Đa Mi	10
16	Đội dân phòng thôn Đức Bình 1	15
17	Đội dân phòng thôn Đức Bình 2	15
18	Đội dân phòng thôn Đức Bình 3	15
19	Đội dân phòng thôn Đức Bình 4	15
	Xã Tánh Linh	
1	Đội dân phòng thôn 1	15
2	Đội dân phòng thôn 2	15
3	Đội dân phòng thôn 3	15
4	Đội dân phòng thôn 4	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
5	Đội dân phòng thôn 5	15
6	Đội dân phòng thôn 6	15
7	Đội dân phòng thôn 7	15
8	Đội dân phòng thôn 8	15
9	Đội dân phòng thôn Lạc Hưng 1	15
10	Đội dân phòng thôn Lạc Hưng 2	15
11	Đội dân phòng thôn Trà Cú	10
12	Đội dân phòng thôn Lạc Tín	15
13	Đội dân phòng thôn Lạc Hóa 1	15
14	Đội dân phòng thôn Lạc Hóa 2	15
15	Đội dân phòng thôn Chăm	15
16	Đội dân phòng thôn Tân Thành	15
17	Đội dân phòng thôn Lạc Hà	15
18	Đội dân phòng thôn Lạc Thuận	15
19	Đội dân phòng thôn Đồng Me	15
20	Đội dân phòng thôn Quảng Thuận	10
21	Đội dân phòng thôn Đồi Giang	10
22	Đội dân phòng thôn Phú Thuận	10
23	Đội dân phòng thôn Hòa Thuận	10
24	Đội dân phòng thôn Bàu Chim	10
	Xã Suối Kiết	
1	Đội dân phòng thôn 1	15
2	Đội dân phòng thôn 2	15
3	Đội dân phòng thôn Sông Dinh	15
4	Đội dân phòng thôn 4	15
5	Đội dân phòng thôn Suối Sâu	10
6	Đội dân phòng thôn Bà Tá	15
7	Đội dân phòng thôn Gia Huynh	15
8	Đội dân phòng thôn Kinh Tế	15
9	Đội dân phòng thôn Rừng Lá	10
	Xã Nam Thành	
1	Đội dân phòng thôn Mê Pu 1	15
2	Đội dân phòng thôn Mê Pu 2	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
3	Đội dân phòng thôn Mê Pu 3	15
4	Đội dân phòng thôn Mê Pu 4	15
5	Đội dân phòng thôn Mê Pu 5	15
6	Đội dân phòng thôn Mê Pu 6	10
7	Đội dân phòng thôn Mê Pu 7	10
8	Đội dân phòng thôn Mê Pu 8	15
9	Đội dân phòng thôn Mê Pu 9	10
10	Đội dân phòng thôn Sùng Nhơn 1	15
11	Đội dân phòng thôn Sùng Nhơn 2	15
12	Đội dân phòng thôn Sùng Nhơn 3	10
13	Đội dân phòng thôn Sùng Nhơn 4	10
14	Đội dân phòng thôn Sùng Nhơn 5	10
15	Đội dân phòng thôn Sùng Nhơn 6	15
16	Đội dân phòng thôn Đa Kai 1	10
17	Đội dân phòng thôn Đa Kai 2	10
18	Đội dân phòng thôn Đa Kai 3	10
19	Đội dân phòng thôn Đa Kai 4	10
20	Đội dân phòng thôn Đa Kai 5	15
21	Đội dân phòng thôn Đa Kai 6	10
22	Đội dân phòng thôn Đa Kai 7	10
23	Đội dân phòng thôn Đa Kai 8	15
24	Đội dân phòng thôn Đa Kai 10	10
25	Đội dân phòng thôn Đa Kai 11	10
	Xã Đức Linh	
1	Đội dân phòng thôn Nam Chính 1	15
2	Đội dân phòng thôn Nam Chính 2	15
3	Đội dân phòng thôn Nam Chính 3	15
4	Đội dân phòng thôn Nam Chính 4	10
5	Đội dân phòng thôn Nam Chính 5	15
6	Đội dân phòng thôn Nam Chính 6	15
7	Đội dân phòng thôn Nam Chính 7	15
8	Đội dân phòng thôn Nam Chính 8	15
9	Đội dân phòng thôn Nam Chính 9	10

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
10	Đội dân phòng thôn Nam Chính 10	15
11	Đội dân phòng thôn Vũ Hòa 1	15
12	Đội dân phòng thôn Vũ Hòa 2	15
13	Đội dân phòng thôn Vũ Hòa 3	15
14	Đội dân phòng thôn Vũ Hòa 4	15
15	Đội dân phòng thôn Vũ Hòa 5	15
16	Đội dân phòng thôn Vũ Hòa 6	15
17	Đội dân phòng thôn Võ Xu 1	15
18	Đội dân phòng thôn Võ Xu 2	15
19	Đội dân phòng thôn Võ Xu 3	15
20	Đội dân phòng thôn Võ Xu 4	15
21	Đội dân phòng thôn Võ Xu 5	15
22	Đội dân phòng thôn Võ Xu 6	10
23	Đội dân phòng thôn Võ Xu 7	15
24	Đội dân phòng thôn Võ Xu 8	15
25	Đội dân phòng thôn Võ Xu 9	15
	Xã Hoài Đức	
1	Đội dân phòng thôn Đức Hạnh 1	15
2	Đội dân phòng thôn Đức Hạnh 2	15
3	Đội dân phòng thôn Đức Hạnh 3	15
4	Đội dân phòng thôn Đức Hạnh 4	15
5	Đội dân phòng thôn Đức Tín 5	15
6	Đội dân phòng thôn Đức Tín 6	15
7	Đội dân phòng thôn Đức Tín 7	10
8	Đội dân phòng thôn Đức Tín 8	15
9	Đội dân phòng thôn Đức Tín 9	15
10	Đội dân phòng thôn Đức Tín 10	15
11	Đội dân phòng thôn Đức Tài 1	15
12	Đội dân phòng thôn Đức Tài 2	15
13	Đội dân phòng thôn Đức Tài 3	10
14	Đội dân phòng thôn Đức Tài 4	10
15	Đội dân phòng thôn Đức Tài 5	10
16	Đội dân phòng thôn Đức Tài 6	15

STT	Đội dân phòng	Số lượng thành viên
17	Đội dân phòng thôn Đức Tài 7	15
18	Đội dân phòng thôn Đức Tài 8	15
19	Đội dân phòng thôn Võ Đất	15
20	Đội dân phòng thôn Đức Tài 10	15
	Xã Trà Tân	
1	Đội dân phòng thôn 2A	15
2	Đội dân phòng thôn 2B	15
3	Đội dân phòng thôn Đông Tân	15
4	Đội dân phòng thôn Nam Hà	15
5	Đội dân phòng thôn 1A	15
6	Đội dân phòng thôn 1B	15
7	Đội dân phòng thôn 4	15
8	Đội dân phòng thôn 5	15
9	Đội dân phòng thôn 1	15
10	Đội dân phòng thôn 2	10
11	Đội dân phòng thôn 3	15
12	Đội dân phòng thôn 4A	10
	Đặc Khu Phú Quý	
1	Đội dân phòng thôn Phú Long	10
2	Đội dân phòng thôn Đông Hải	15
3	Đội dân phòng thôn Quý Hải	15
4	Đội dân phòng thôn Tân Hải	15
5	Đội dân phòng thôn Phú An	15
6	Đội dân phòng thôn Thương Châu	15
7	Đội dân phòng thôn Quý Thạnh	15
8	Đội dân phòng thôn Mỹ Khê	15
9	Đội dân phòng thôn Hội An	15
10	Đội dân phòng thôn Triều Dương	15